

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên: **TRẦN VĂN TÌNH**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 02/12/1986

Nơi sinh: Trà Vinh

Quê quán: Xã Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2019, Việt Nam

Chức vụ hiện tại: Thư ký Bí thư Tỉnh ủy Trà Vinh, Giảng viên

Đơn vị công tác: Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh; Khoa Kinh tế - Trường Đại học Đồng Tháp.

Địa chỉ liên lạc: Số 192a, đường Dương Quang Đông, khóm 1, Phường 5, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh

Điện thoại: 0944335189

Email: Vantinhnapa@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Hệ đào tạo: Chính qui tập trung

Thời gian đào tạo: Từ tháng 9/2005 đến tháng 9/2009

Nơi đào tạo: Học viện Hành chính Quốc gia cơ sở thành phố Hồ Chí Minh

Ngành học: Hành chính học

Năm cấp bằng: 2009

2. Thạc sĩ

2.1. Ngành học: Triết học

Thời gian đào tạo từ tháng 9/2010 đến tháng 7/2014

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Năm cấp bằng: 2014

2.2. Ngành học: Quản lý Hành chính công

Thời gian đào tạo từ tháng 9/2010 đến tháng 9/2013

Nơi học: Học viện Hành chính Quốc gia cơ sở thành phố Hồ Chí Minh

Năm cấp bằng: 2013

3. Tiến sĩ

Thời gian đào tạo từ 09/4/2015 đến 09/4/2018

Nơi học: Học viện Hành chính Quốc gia, Thành phố Hà Nội

Ngành học: Quản lý công

Năm cấp bằng: 2019



4. Đào tạo Lý luận Chính trị: Cao cấp

5. Trình độ ngoại ngữ: Anh ngữ, trình độ B2

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KỂ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC:

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------------|---|---|
| 9/2010 đến 9/2013 | Học viện Hành chính Quốc gia | Học viên |
| 9/2010 đến tháng 7/2014 | Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh | Học viên |
| 1/3/2013 đến 10/2019 | Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh | Chuyên viên Phòng Tổng hợp |
| 11/2019 đến 02/2023 | Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh | Phó Trưởng phòng Tổng hợp, thực hiện nhiệm vụ Thư ký Bí thư Tỉnh ủy Trà Vinh |
| 3/2023 đến 4/2023 | - Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh; - Trường Đại học Đồng Tháp | - Phó Trưởng phòng Tổng hợp, thực hiện nhiệm vụ Thư ký Bí thư Tỉnh ủy Trà Vinh . - Giảng viên Trường Đại học Đồng Tháp |
| 4/2023 đến 5/2023 | - Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh - Trường Đại học Đồng Tháp | - Thư ký Bí thư Tỉnh ủy Trà Vinh - Giảng viên Trường Đại học Đồng Tháp |

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| 1 | Một số kinh nghiệm về quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo ở tỉnh Trà Vinh | 2014 | Tạp chí Quản lý nhà nước (số 222- 7/2014) |
| 2 | Một số giải pháp nâng cao đạo đức công vụ | 2015 | Tạp chí Tổ chức Nhà nước (số 1-2015). |
| 3 | Đề xuất vị trí của Ban Tôn giáo trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước hiện nay | 2016 | Tạp chí Quản lý nhà nước (số 247- 8/2016) |
| 4 | Xu hướng biến đổi của tôn giáo ở | 2017 | Tạp chí Khoa học Chính trị |

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| | đồng bằng sông Cửu Long và định hướng chính sách quản lý | | (số 2/2017) |
| 5 | Quản lý nhà nước đối với phát triển kinh tế biển trên địa bàn tỉnh Trà Vinh | 2020 | Kỷ yếu hội thảo khoa học “Khai thác tiềm năng phát triển kinh tế biển tỉnh Trà Vinh, tạo động lực phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long”, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh |

V. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

Số lượng học viên cao học đã hướng dẫn thành công: 01

VI. HƯỚNG NGHIÊN CỨU

Khoa học quản lý công trên lĩnh vực văn hoá - xã hội, kinh tế.

Trà Vinh, ngày 30 tháng 05 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

NGƯỜI KHAI

Trần Văn Tình



LÍ LỊCH KHOA HỌC

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **NGUYỄN GIÁC TRÍ**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 05/07/1978

Nơi sinh : Đồng Tháp

Quê quán: Đồng Tháp

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2015, Việt Nam

Chức vụ hiện tại: Trưởng Khoa Kinh tế

Đơn vị công tác: Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp.

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc nhà riêng: 141, Nguyễn Trãi, Phường 2, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại liên hệ: 0907814584

Email: ngtri1978@gmail.com, ngtri@dthu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Hệ đào tạo: Chính quy

Thời gian học từ: 1995-1999

Nơi đào tạo: Trường Đại học Cần Thơ

Ngành học: Kinh tế Ngoại thương

Năm cấp bằng: 1999

2. Thạc sĩ

Thời gian học từ: 2006-2008

Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

Ngành học: Quản trị kinh doanh

Năm cấp bằng: 2008

3. Tiến sĩ

Nơi đào tạo: Học viện khoa học xã hội – Viện Hàn Lâm khoa học xã hội Việt Nam.

Ngành học: Quản lý Kinh tế

Năm cấp bằng: 2015

4. Đào tạo Lý luận Chính trị: Cao cấp

5. Trình độ ngoại ngữ:

Tiếng Anh, trình độ B2 khung tham chiếu Châu Âu

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KÈ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|----------------|---|---------------------------------------|
| 1999-2001 | Công ty Thương mại RICOH, chi nhánh Cần Thơ | Nhân viên kinh doanh |
| 2002-2005 | Công ty Sao Mai | Phụ trách kinh doanh sản phẩm nội địa |
| 2006- 2/2008 | Công ty Haproshimex TPHCM | Phụ trách kinh doanh xuất nhập khẩu |
| 03/2008 - 2022 | Trường Đại học Đồng Tháp | Trưởng khoa Kinh tế |

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|----------------------------|------------|-----------------------------------|
| 1 | Giải pháp nâng cao nghiên cứu khoa học kinh tế & QTKD Trường Đại học Đồng Tháp | 2017 | Cấp trường | Chủ nhiệm đề tài |
| 2 | Phân tích các yếu tố tác động đến cảm nhận của sinh viên về tài sản thương hiệu Trường Đại học Đồng Tháp | 2020 | Cấp trường | Chủ nhiệm đề tài |

2. Các công trình khoa học đã công bố:

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| 1 | Hoạt động xuất nhập khẩu tỉnh Đồng Tháp - hiện trạng và giải pháp | 2012 | Tạp chí thương mại – Cơ quan của Bộ công thương, (Số 06/2012), ISSN 0866-7500. |
| 2 | Tỉnh Đồng Tháp – một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực | 2013 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 19- tháng 10/2013), ISSN 0866-7120. |
| 3 | Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong DNNVV ở Đồng Tháp | 2014 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Chuyên đề tháng 07/2014), ISSN 0866-7120. |
| 4 | Phát triển nguồn nhân lực trong DNNVV Đồng Tháp | 2014 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Chuyên đề tháng |

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|---|
| | | | 08/2014), ISSN 0866-7120. |
| 5 | Phát triển nghề cho người lao động trong các DNNVV tỉnh Đồng Tháp | 2014 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Chuyên đề tháng 09/2014), ISSN 0866-7120. |
| 6 | Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao hiện nay | 2015 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 21- tháng 11/2014), ISSN 0866-7120. |
| 7 | Khảo sát doanh nghiệp ở ĐBSCL: Tác động của văn hóa doanh nghiệp đến sự gắn bó của nhân viên | 2016 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Chuyên đề tháng 02/2016), ISSN 0866-7120. |
| 8 | Năng lực cạnh tranh trong các doanh nghiệp thủy sản tại ĐBSCL | 2016 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Chuyên đề tháng 04/2016), ISSN 0866-7120. |
| 9 | Đào tạo nghề: giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại tỉnh Đồng Tháp | 2017 | Tạp chí thông tin và dự báo – Trung tâm thông tin và dự báo kinh tế xã hội Quốc Gia-Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 136- tháng 04/2017) ISSN 1859-8764. |
| 10 | Giải pháp phát triển bền vững làng nghề truyền thống tại tỉnh Đồng Tháp | 2017 | Tạp chí thông tin và dự báo – Trung tâm thông tin và dự báo kinh tế xã hội Quốc Gia-Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 140- tháng 08/2017) ISSN 1859-8764. |
| 11 | Một số vấn đề nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa kinh tế&Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Giáo Dục– Tạp chí lý luận-Khoa học Giáo Dục-Bộ Giáo Dục và Đào tạo, (Số đặc biệt- kỳ 1- tháng 05/2018) ISSN 2354-0753. |

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|--|
| 12 | Đồng Tháp đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững | 2018 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 32- tháng 11/2018), ISSN 0866-7120. |
| 13 | Tác động của các yếu tố quản lý đến hiệu suất của doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản tại Đồng bằng sông Cửu Long | 2019 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 06- tháng 02/2019), ISSN 0866-7120. |
| 14 | Các nhân tố ảnh hưởng đến sự lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ mạng điện thoại di động của khách hàng ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long | 2020 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 01- tháng 07/2020), ISSN 0866-7120. |
| 15 | The factors affecting the brand equity of Dong Thap university – research bases on students | 2021 | Tạp chí khoa học Đại Học Đồng Tháp, (tập 10 số 06 - tháng 05/2021), ISSN 0866-7675. |
| 16 | Tác động của hình ảnh điểm đến tới sự hài lòng của du khách nội địa đối với điểm đến du lịch Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí phát triển khoa học công nghệ - Kinh tế - luật và quản lý, 5(3):1648-1658,(09/06/2021). |
| 17 | Các yếu tố ảnh hưởng đến hình ảnh thương hiệu khoa kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí khoa học & công nghệ - Đại học Thái Nguyên, (tập 227 số 09 - tháng 05/2022), ISSN 1859-2171. |
| 18 | Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của du khách đối với chợ nổi cái Răng | 2022 | Tạp chí du lịch – Bộ văn hóa thể thao và du lịch (số 09 - tháng 09/2021), ISSN 0866-7373. |
| 19 | Studying the Impact of Factors Affecting Competitiveness in Seafood Export Enterprises: A case in the Mekong Delta, Vietnam | 2022 | http://journals.kozminski.cem-j.com/index.php/pl_cemj/article/view/261 (Tháng 10/2022) - Scopus Q3 - ISSN 2336-4890 |
| 20 | Impact of Corporate Culture on the Commitment to the | 2022 | https://www.pnrjournal.com/index.php/home/article/view/1768 |

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| | Organization of Employees Working in Enterprises in the Mekong Delta, Vietnam | | (Tháng 10/2022) – ESCI - Scopus Q4 - ISSN 0976-9234 |
| 21 | Sustainable Agriculture Development, Acceptable to Climate Change, Digital Transformation on Mekong Delta, Vietnam | 2022 | https://resmilitaris.net/menu-script/index.php/resmilitaris/article/view/932/717 (Tháng 11/2022) - Scopus Q4 - ISSN 2265-6294 |
| 22 | Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên khoa kinh tế, trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Công Thương – Cơ quan ngôn luận của Bộ Công Thương, (số 25 - tháng 11/2022), ISSN 0866-7756. |
| 23 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi chi sẻ tri thức của giảng viên tại Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí kinh tế & dự báo – Cơ quan ngôn luận của Bộ kế hoạch & Đầu tư, (Số 33- tháng 11/2022), ISSN 0866-7120. |
| 24 | Factors affecting knowledge sharing behavior of lecturers: A case study of public universities in Ho Chi Minh city | 2022 | Review of Finance – Unit of Ministry of Finance (Vol 5, Issue 4, November 2022 |
| 25 | Study on factors impacting work motivation of managers of small and medium enterprises in the Mekong Delta | 2022 | https://seer.ucp.br/seer/index.php/LexHumana/article/view/2358/3380 (Tháng 12/2022) – ESCI - ISSN 2175-0947 |
| 26 | The relationship between green, sustainable agricultural development, climate change adaptation and digital transformation in Dong Thap, Viet nam | 2022 | https://seer.ucp.br/seer/index.php/LexHumana/article/view/2360/3376 (Tháng 12/2022) – ESCI - ISSN 2175-0947 |
| 27 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến động lực học tập | 2022 | Tạp chí kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương – Trung tâm kinh tế |

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| | của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | | Châu Á – Thái Bình Dương, (số cuối tháng - tháng 12/2022), ISSN 0868-3808. |
| 28 | Các nhân tố Marketing địa phương tác động đến thu hút đầu tư tại tỉnh Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Tài Chính – Cơ quan của Bộ Tài Chính, (Kỳ 1(790) - tháng 12/2022), ISSN 2615-8973. |
| 29 | Research on the competitiveness of small and medium enterprises in Dong Thap province, Vietnam | 2023 | https://resmilitaris.net/menu-script/index.php/resmilitaris/article/view/1328/1100 (Tháng 01/2023) - Scopus Q4 - ISSN 2265-6294 |
| 30 | Hiệu quả thực hiện chính sách giảm nghèo theo tiêu chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều ở tỉnh Đồng Tháp | 2023 | Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam – Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam, (số 01(181) - tháng 01/2023), ISSN 1605-2811. |
| 31 | Nhân tố ảnh hưởng đến quyết định hành vi chia sẻ tri thức của nhân viên trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long | 2023 | http://www.quanlynhanuoc.vn/2023/01/19/nhan-to-anh-huong-den-quyet-dinh-hanh-vi-chia-se-tri-thuc-cua-nhan-vien-trong-cac-doanh-nghiep-nho-va-vua-o-khu-vuc-dong-bang-song-cuu-long/ |
| 32 | Giải pháp phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp | 2023 | Tạp chí quản lý nhà nước – Cơ quan nghiên cứu và ngôn luận của Học viện hành chính Quốc Gia (số online - tháng 03/2023), ISSN 2815-5831. http://www.quanlynhanuoc.vn/2023/03/09/giai-phap-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-tren-dia-ban-tinh-dong-thap/ |
| 33 | Promoting the role of laws in | 2023 | |

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|--|
| | forming and developing moral characteristics for students of university in Viet Nam during this current period | | https://www.russianlawjournal.org/index.php/journal/article/view/1159/655 (Tháng 04/2023) – ESCI - Scopus Q4 - ISSN 2309-8678 |
| 34 | Mối quan hệ giữa quản lý tài chính và hiệu quả kinh doanh trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Đồng Tháp | 2023 | Tạp chí Tài Chính – Cơ quan của Bộ Tài Chính, (Kỳ 2 (799) - tháng 04/2023), ISSN 2615-8973. |

3. Sách, giáo trình

[1]. Nguyễn Giác Trí – Chủ biên (2017), “*Giáo trình marketing căn bản*”, NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

[2]. Nguyễn Giác Trí – Chủ biên (2022), “*Phát triển nguồn nhân lực trong các DNNVV trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế*”, NXB Khoa học xã hội.

V. Hướng dẫn sau đại học

- Số lượng học viên cao học đã hướng dẫn thành công: 9 học viên
- Số lượng nghiên cứu sinh đã hướng dẫn thành công: Không

VI. Hướng nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu kinh tế; Lãnh đạo quản lý; Marketing; Quản trị học, Quản trị nguồn nhân lực

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 05 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN



Lương Thanh Tân

NGƯỜI KHAI

NGUYỄN GIÁC TRÍ

LÍ LỊCH KHOA HỌC

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **LÊ VĂN TUẤN**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 20/04/1987

Nơi sinh : Đồng Tháp

Quê quán: Đồng Tháp

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2021, Việt Nam

Chức vụ hiện tại: Trưởng bộ môn

Đơn vị công tác: Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp.

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc nhà riêng: 240, Đường Phùng Khắc Khoan, Khóm Mỹ Thuận, Phường Mỹ Phú, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Điện thoại liên hệ: CQ - 02773883369, DD: 0973907799

Email: lvtuan@dthu.edu.vn; lvtuan2004@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Đồng Tháp

Ngành học: Quản trị kinh doanh

Năm cấp bằng: 2009

2. Thạc sĩ

Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngành học: Kinh tế đầu tư

Năm cấp bằng: 2014

3. Tiến sĩ

Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngành học/chuyên ngành: Kinh tế phát triển/Kinh tế đầu tư

Năm cấp bằng: 2021

4. Đào tạo Lý luận Chính trị: Trung cấp

5. Trình độ ngoại ngữ:

Tiếng Anh, trình độ B2 khung tham chiếu Châu Âu

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KÈ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-----------------|--------------------------|---------------------|
| 2009 – 9/2021 | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |
| 9/2021 – 5/2023 | Trường Đại học Đồng Tháp | Trưởng bộ môn QTKD |

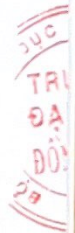
IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, Ngành, Trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Đề tài “Nghiên cứu ảnh hưởng của quá trình đào tạo đại học đến dự định khởi sự kinh doanh của sinh viên khối ngành Kinh tế, Trường đại học Đồng Tháp | 2021-2023 | Trường | Chủ nhiệm |
| 2 | Đề tài “Tác động của kết nối hạ tầng giao thông đường bộ đến phát triển kinh tế bền vững địa phương khu vực Tây Nam Bộ” Mã số B2023-LPS-03 | 2023-2024 | Bộ | Thành viên |

2. Các công trình khoa học đã công bố:

| TT | Tên công trình | Năm Công bố | Nơi công bố |
|----|--|-------------|--|
| 1 | Tiêu chí đo lường về giá trị giao dịch công nghệ | 2016 | Kỷ yếu Hội Thảo Khoa học “Khai thác và thương mại hóa sáng chế trong một số ngành có lợi thế cạnh tranh”, Tháng 9/2016 |
| 2 | Growing awareness of CSR implementation towards sustainable development in Vietnam | 2016 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế về Năng lực Doanh nghiệp: mô hình và công cụ đánh giá |
| 3 | Kinh nghiệm Quản lý đầu tư công của một số quốc gia và gợi ý cho Việt Nam | 2018 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (số 13, tháng 4/2018) |
| 4 | Nâng cao hiệu quả đầu tư công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2011-2016 | 2018 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (số 16, tháng 6/2018) |
| 5 | Quản lý đầu tư công với phát triển bền vững kinh tế ở Đồng Tháp | 2018 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia về “Phát triển khu vực FDI |



| TT | Tên công trình | Năm Công bố | Nơi công bố |
|----|--|-------------|---|
| | | | trong thực hiện chiến lược phát triển bền vững”, (ISBN:978-604-946-505-5) |
| 6 | Đầu tư công và biến đổi khí hậu ở Đồng Tháp | 2019 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia về “Mô hình phát triển kinh tế thích ứng với xâm nhập mặn trong điều kiện biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long”, (ISBN: 978-604-9831 -61-4) |
| 7 | Đề Đồng Tháp hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 | 2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (số 17, tháng 6/2019) |
| 8 | Chuyển dịch cơ cấu đầu tư ngành kinh tế tỉnh Đồng Tháp | 2020 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (số 12, tháng 4/2020) |
| 9 | Thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực thủy sản | 2020 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia về vai trò các tổ chức trung gian trên thị trường khoa học và công nghệ tại Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 (ISBN:978-604-946-839-1) |
| 10 | Giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ tại các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 | 2020 | Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia về “Giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ tại các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0”, (ISBN:978-604-946-962-6) |
| 11 | Nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (số 13, tháng 5/2021) |
| 12 | Tăng cường quản lý đầu tư công ở tỉnh Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (số 17, tháng 6/2022) |

3. Sách, giáo trình

JNC
10
THI
★

[1]. Lê Văn Tuấn - Thành viên (2017), "Giáo trình marketing căn bản",
NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

V. Hướng dẫn sau đại học

1. Số lượng học viên cao học đã hướng dẫn thành công: Không

2. Số lượng nghiên cứu sinh đã hướng dẫn thành công: Không

VI. Hướng nghiên cứu: Kinh tế, Kinh tế đầu tư, Đầu tư công, Kinh doanh và quản lý

Đồng Tháp, ngày tháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

NGƯỜI KHAI



Lương Thanh Tân

TS. Lê Văn Tuấn



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------------|---|--|
| 10/1984-3/1985 | Ủy ban kế hoạch tỉnh Đồng Tháp | Cán bộ phòng nghiên cứu tổng hợp |
| 4/1985 – 10/1987 | Trường Trung học kinh tế Đồng Tháp | Cán bộ phòng Giáo vụ kiêm bí thư Đoàn trường |
| 11/1987 – 12/1988 | Trường Trung học kinh tế Đồng Tháp | Phó hiệu trưởng kiêm chủ tịch Công đoàn trường |
| 1/1989 – 5/2001 | Trung tâm đào tạo Bồi dưỡng Tại chức tỉnh Đồng Tháp | Trường phòng Đào tạo kiêm Chủ tịch Công đoàn Trung tâm |
| 6/2001 – 11/2018 | Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp | Trường phòng Đào tạo |
| 1/12/2018 – 22/3/2019 | Nghỉ hưu | |
| Từ 25/3/2019-30/11/2021 | Trường Cao đẳng Nghề Hoa Sen tp.HCM | Phó Hiệu trưởng |
| Từ 1/12/2021 đến nay | Nghỉ hưu tại nhà | |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/ Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|--------------------------------|--|--------------------------------------|
| 1 | Đề án học chế tín chỉ trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp | 2010/2012 | Trường | Phó chủ nhiệm |
| 2 | Chỉnh sửa chương trình đào tạo ngành trung cấp Nuôi trồng thủy sản | 2013/2013 | Trường | Phó chủ nhiệm |
| 3 | Xây dựng chương trình đào tạo các ngành Công nghệ thực phẩm, Quản trị mạng máy tính, Bệnh học thủy sản, Chăn nuôi – trình độ trung cấp, ngành Chăn nuôi trình độ cao đẳng | 2014/2014 | Trường | Phó chủ nhiệm |
| 4 | Thực trạng, định hướng và giải pháp phát triển và kết cấu hạ | 2018/2019 | Nhà nước | Thành viên |

| | | | |
|----------------------------------|--|--|--|
| tăng bền vững vùng Tây Nam Bộ | | | |
|----------------------------------|--|--|--|

2. Các công trình khoa học đã công bố:

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|-------------------------------|
| 01 | Một số vấn đề đào tạo cán bộ công chức đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh Đồng Tháp | 2014 | Tạp chí Hợp tác và Phát triển |
| 02 | Một số kinh nghiệm trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp với việc nâng cao chất lượng đào tạo | 2014 | Tạp chí Hợp tác và Phát triển |
| 03 | Thực trạng, định hướng và giải pháp phát triển và kết cấu hạ tầng bền vững vùng Tây Nam Bộ | 2019 | Cấp Nhà nước |

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

Tp.HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của cơ quan *dy*

Uanh

Người khai ký tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

Nam

TS.Nguyễn Văn Nam

LÝ LỊCH KHOA HỌC

A. Thông tin chung

1. Họ và tên: Võ Thị Thanh Lộc Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày, tháng năm sinh: 20-05-1963
3. Địa chỉ: Bộ môn Quản trị Kinh Doanh, Khoa Kinh Tế, Trường Đại học Đồng Tháp.
4. Điện thoại: 097 97 66 745
E.mail: thanhloc2010@gmail.com

B. Trình độ Đào tạo

1. Trình độ chuyên môn

Học vị: Tiến sĩ
Năm nhận bằng: 2006
Chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh
Học hàm: Phó Giáo Sư (2009)
Quá trình và nơi đào tạo (từ bậc đại học trở lên):

| Bậc học | Chuyên ngành | Nơi đào tạo |
|-------------------------------|---------------------|----------------------------------|
| 1. Đại Học: 10/1980 – 10/1984 | Kinh tế Nông Nghiệp | Đại Học Cần Thơ |
| 2. Thạc sĩ: 4/1994 - 4/1996 | Quản trị kinh doanh | Viện Công Nghệ Châu Á – Thái Lan |
| 3. Tiến sĩ: 10/2001- 6/2006 | Quản trị kinh doanh | Đại Học Groningen – Hà Lan |

2. Các khóa học chuyên môn khác đã hoàn thành:

| Lĩnh vực | Năm | Nơi đào tạo |
|--|-----------|--|
| Quản trị kinh doanh | 1995 | Thành phố Hồ Chí Minh |
| Thu thập và phân tích dữ liệu | 1990 | Viện Nghiên Cứu Lúa Quốc tế, Phi-lip-pin |
| Quản trị kinh doanh và Marketing | 1990 | Trường ĐHTC Georgetown, Mỹ |
| Kinh tế | 1993 | Văn phòng chính phủ |
| Mô hình logic cho hoạch định các chương trình nghiên cứu nông nghiệp | 1993 | Viện Nghiên Cứu Lúa Quốc tế, Phi-lip-pin |
| Quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ | 1996 | Tổ chức NUFFIC, Hà Lan |
| Đổi mới và cổ phần hóa doanh nghiệp, kinh nghiệm quốc tế | 1997 | Viện Adam Smith, Vương Quốc Anh |
| Kinh tế thị trường và thương mại quốc tế ở Việt Nam | 1998 | Đại Học Delaware, Mỹ |
| Phương pháp điều tra nhanh nông thôn | 1998 | Tổ chức VNRP, Hà Lan |
| Nghiên cứu Marketing ứng dụng | 1999 | Đại Học RUCA, Bỉ |
| Quản trị chất lượng nông sản | 2001-2006 | Đại Học Groningen, Hà Lan |
| Phân tích chuỗi giá trị sản phẩm NN | 2007 | Chương trình GTZ- Đức |

3. Thâm niên giảng dạy

3.1 Giảng dạy đại học

- Giảng dạy đại học các ngành Kinh Tế và hướng dẫn tốt nghiệp sinh viên các ngành kinh tế trung bình mỗi năm 10 sinh viên kể từ năm 1984 đến 2004 bao gồm sinh viên chính qui tại Đại Học Cần Thơ và sinh viên các ngành kinh tế tại các trường giáo dục thường xuyên thuộc các tỉnh ĐBSCL. Từ năm 2006 đến nay giảng dạy đại học các ngành Kinh tế và Phát Triển Nông Thôn. Ngoài ra, còn tham gia giảng dạy các lớp bằng hai về kinh tế và hướng dẫn luận văn tốt nghiệp.
- Môn giảng chính cho các ngành trên là “Thống kê ứng dụng và dự báo” và “Nghiên cứu Marketing”. Riêng 3 năm (2006-2009) giảng thêm hai môn “Phân tích chuỗi giá trị sản phẩm” và “Phương pháp nghiên cứu khoa học”.

3.2 Giảng dạy và hướng dẫn bậc Cao học và Tiến sỹ

- Từ giữa năm 2006 đến nay, tham gia giảng dạy Cao học và Tiến sỹ hai ngành Kinh tế và Phát Triển Nông Thôn với hai môn giảng chính đó là “Phương pháp Nghiên Cứu Khoa Học và viết đề cương nghiên cứu” và “Phân tích chuỗi giá trị sản phẩm”.
- Đã tham gia hướng dẫn trên 60 luận văn cao học và 2 nghiên cứu sinh các ngành Kinh tế, trong đó 100% học viên đã bảo vệ thành công luận văn và hai tiến sỹ đã tốt nghiệp. Ngoài ra, đã đồng tham gia hướng dẫn 1 nghiên cứu sinh người Mỹ tên Brian Marks thuộc trường Đại Học Arizona, Mỹ về Nghiên cứu Phát Triển Nông Thôn tại Viện Nghiên Cứu Phát Triển ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ cũng đã bảo vệ thành công. Đang đồng hướng dẫn 1 Master người Hà Lan về Hiệu quả các mô hình nuôi tôm và 1 Tiến sỹ trong dự án hợp tác SUPERSEA với Hà Lan về đầu tư tài chính và rủi ro trong nuôi trồng thủy sản ở Đông Nam Á.

3.3 Giáo trình đã xuất bản

| STT | Tên công trình | Qui mô và địa chỉ áp dụng | Năm áp dụng |
|-----|--|---|--------------------------------|
| 1 | Sách: Nghiên cứu Marketing ứng dụng trong kinh doanh | Học Viên và sinh viên ĐBSCL | Từ năm 2000 |
| 2 | Sách: Thống kê ứng dụng và dự báo trong Kinh doanh và Kinh Tế | Học Viên và sinh viên cả nước | Từ năm 1998 |
| 3 | Sách: Quản trị chất lượng sản phẩm thủy sản (tiếng Anh) | Cơ quan nghiên cứu và nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, các công ty xuất khẩu thủy sản | Từ năm 2006 |
| 4 | Giáo trình điện tử: Phân tích dữ liệu đơn biến và đa biến | Trong nước và Quốc tế | Từ năm 2004 |
| 5 | Sách: Phương pháp nghiên cứu khoa học và viết đề cương nghiên cứu - Tái bản lần 1 có chỉnh sửa và bổ sung nhiều phương pháp phân tích | Sinh viên và học viên cả nước Lưu chiếu tháng 11/2015 | Từ năm 2010 Từ năm 2015 |
| 6 | Sách: Phân tích chuỗi giá trị sản phẩm, ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp - Tái bản lần 1 có chỉnh sửa và bổ sung nhiều thí dụ thực tiễn. | Sinh viên và học viên cả nước Các cơ quan ngành nông nghiệp và nhà nghiên cứu. Lưu chiếu Quý 1/2016 | Từ năm 2013 Từ năm 2016 |

C. Kinh nghiệm nghiên cứu và tư vấn

1. Tên lĩnh vực chuyên môn có kinh nghiệm:

- Nghiên cứu thị trường sản phẩm: trên 25 năm
- Tổng hợp, phân tích dữ liệu: trên 30 năm
- Nghiên cứu phát triển doanh nghiệp SMEs: trên 15 năm
- Chiến lược phát triển cộng đồng: trên 7 năm
- Phân tích kênh thị trường, chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị sản phẩm: trên 14 năm
- Phân tích tài chính: trên 10 năm
- Quản lý chất lượng nông sản: trên 15 năm

2. Các đề tài dự án chủ trì và tham gia:

1. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Market information system in Soc Trang” funded by CDEEP project, (2000-2003).
2. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Seafood supply chain quality management in the MD (2001-2005) funded by Nuffic organization, the Netherlands.
3. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Quality management models in seafood companies in the Mekong Delta” (2003) funded by Nuffic organization, the Netherlands.
4. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Finance and Credit systems in An Giang” funded by Vam Nao North project from Australia, (2005-2006).
5. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Quality management implementation framework in shrimp supply chain in the Mekong Delta” funded by Nuffic organization, the Netherlands (2006).
6. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Transboundary challenges for fisheries policy in the Mekong Delta, Vietnam: implications for economic growth and food security” funded by SUMERNET program (2007).
7. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Research on Value chain analysis of Ca Tra in An Giang province” funded by IDRC project (2008).
8. Trong nước: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị bò tình Trà Vinh”, Kinh phí thuộc chương trình GTZ tỉnh Trà Vinh (2008).
9. Trong nước: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị tôm đồng bằng sông Cửu Long và so sánh với Thái Lan”, đề tài cấp trường Đại Học Cần Thơ (2008).
10. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Value chains for sustainable Mekong fisheries: the case of *Pangasius hypopthalmus* and *Henicorhynchus/Labiobarbus* spp. in Vietnam and Cambodia” funded by SUMERNET program (2008).
11. Trong nước: Tham gia nghiên cứu đề tài cấp thành phố Cần Thơ về “Cơ sở khoa học để xây dựng mô hình nông thôn mới tại xã Nhơn Nghĩa, Huyện Phong Điền, tp. Cần Thơ”. Trong đề tài này, chủ trì chuyên đề về “Phát triển du lịch, dịch vụ và công nghệ thông tin” ở Xã Nhơn Nghĩa, Huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (2008).
12. Trong nước: Chủ trì nghiên cứu về “chuỗi giá trị xơ tơ dừa ở ĐBSCL”, đề tài cấp Bộ NN&PTNT (2009).
13. Quốc tế: Tham gia nghiên cứu về “Upgrading small-holders in the Vietnamese Pangasius value chain. Final Report, ODI grant number R0334. An Giang University, Wageningen University and Can Tho University. Authors: Khiem, N.T, S.R Bush, N.M. Chau and V.T.T. Loc (2010).
14. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị lúa gạo ĐBSCL” do Ngân Hàng Thế Giới (World Bank) tài trợ (2010-2011).
15. Trong nước: Tham gia nghiên cứu 6 chuỗi ngành hàng dê, bò, cừu, tòi, táo và nho tỉnh Ninh thuận do Quỹ dự án cạnh tranh nông nghiệp thuộc tỉnh Ninh Thuận tài trợ (2011).

16. Quốc tế: Tham gia nghiên cứu về “Điều tra cơ bản và xây dựng hệ thống theo dõi, đánh giá và giám sát phát triển kinh tế hợp tác của tỉnh Trà Vinh” do dự án PARA tài trợ (2012).
17. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích SWOT và chuẩn bị dữ liệu xây dựng kế hoạch 5 năm phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Sóc Trăng” do dự án CIDA, Canada tài trợ (2012).
18. Trong nước: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị Thanh Long, Nhãn và Xoài tỉnh Tiền Giang”. Tư vấn đề tài cấp tỉnh Tiền Giang do dự án Hậu WTO tài trợ (2011-2012).
19. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị gạo thơm ST5, sản phẩm Artemia, sản phẩm hành tím và Bưởi da xanh tỉnh Sóc Trăng” do dự án CIDA, Canada tài trợ (2012).
20. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Nông nghiệp và kinh doanh nông nghiệp: thực trạng và cơ hội” do Viện Nghiên cứu Phát triển nước ngoài (ODI), Anh Quốc tài trợ (2013) (giai đoạn 1).
21. Quốc tế: Tham gia nghiên cứu về “Xác định khung năng lực và nhu cầu đào tạo cho cán bộ công chức thành phố Cần Thơ”, do tổ chức Phát triển Liên Hiệp Quốc (UNDP) tài trợ (2013).
22. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị xoài tỉnh Đồng Tháp” do Viện Nghiên cứu Phát triển nước ngoài (ODI), Anh Quốc tài trợ (2014) (giai đoạn 2).
23. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị ớt tỉnh Đồng Tháp” do Viện Nghiên cứu Phát triển nước ngoài (ODI), Anh Quốc tài trợ (2014) (giai đoạn 2).
24. Trong nước: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị thanh long tỉnh Tiền Giang”, cập nhật và phát triển do tỉnh Tiền Giang tài trợ (2014).
25. Trong nước: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị xoài tỉnh Tiền Giang”, cập nhật và phát triển do tỉnh Tiền Giang tài trợ (2014).
26. Trong nước: Chủ trì nghiên cứu về “Nghiên cứu xây dựng chuỗi giá trị gạo Tài Nguyên tại huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng” do Quỹ dự án cạnh tranh nông nghiệp thuộc tỉnh Sóc Trăng tài trợ (2014).
27. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Tham gia kinh doanh trong nông nghiệp sản xuất qui mô nhỏ: Phát triển ngành hàng xoài tỉnh Đồng Tháp” do Viện Nghiên cứu Phát triển nước ngoài (ODI), Anh Quốc tài trợ (2014-2015) (giai đoạn 3).
28. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Liên kết kinh doanh nông nghiệp có sự tham gia” do Tổ chức Nghiên cứu Công Nghiệp và Khoa học phát triển (CSIRO) của Úc tài trợ (2015)
29. Quốc tế: Chủ trì nghiên cứu về “Phân tích chuỗi giá trị lúa gạo tỉnh Trà Vinh”, do dự án AMD tỉnh Trà Vinh tài trợ bởi Quỹ Phát triển Nông nghiệp quốc tế (IFAD) (2016).
30. Quốc tế: Điều phối viên dự án phía Việt Nam nghiên cứu về “Quản lý qui mô và chứng nhận chất lượng thủy sản ở Đông Nam Á”. Dự án do Trường Đại học Wageningen, Hà Lan chủ trì và do Tổ chức Nghiên cứu Khoa học của Hà Lan (NWO) tài trợ (2015-2019).
31. Quốc tế: Điều phối viên dự án phía Việt Nam nghiên cứu về “Nâng cao năng lực cạnh tranh và thu nhập nông hộ trong chuỗi giá trị trái cây ở Miền Nam Việt Nam”. Dự án do Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế Australia (ACIAR) tài trợ (2016-2020).

D. Công trình Khoa học đã công bố và hoạt động khoa học khác

1. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố

- (1) Võ Thị Thanh Lộc, 1999. Các nhân tố quyết định đến việc vay và sử dụng vốn vay của phụ nữ Cần Thơ. *Tuyển tập công trình nghiên cứu khoa học, Đại Học Cần Thơ năm 1999*: 6-13.
- (2) Loc, V. T. T., 2001. The AFTA impact on Vietnam's economy. *CAS Discussion Paper. Centre for ASEAN Studies, Belgium, No.35*: 1-30.
- (3) Võ Thị Thanh Lộc, 1999. Phân tích qui mô đất nông hộ liên quan đến việc vay vốn, trả nợ vay và nợ quá hạn ở ĐBSCL. *Tuyển tập công trình nghiên cứu khoa học, Đại Học Cần Thơ năm 1999*: 36-38.
- (4) Loc, V. T. T., 2003. Quality management in Shrimp supply chain in the Mekong Delta, Vietnam: problems and measures. *CAS Discussion Paper. Centre for ASEAN Studies, Belgium, No.43*: 1-25.
- (5) Loc, V. T. T., 2006. The Shrimp Supply Chain Quality Improvement Perspective of Seafood Companies in the Mekong Delta, Vietnam. *Workshop proceeding of 7th International Conference on Management in AgriFood Chains and Networks in the Netherlands*, June 2006.
- (6) Võ Thị Thanh Lộc, 2009. Phân phối lợi ích trong chuỗi giá trị tôm ở đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí NN&PTNT*, 134 (5): 3-8.
- (7) Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Ngọc Châu, 2009. Gạo Việt Nam nhìn từ chuỗi giá trị lúa gạo tiêu thụ trong nước và xuất khẩu tại Cần Thơ. *Tạp Chí NN & PTNT*, 132 (3): 3-13.
- (8) Vo Thi Thanh Loc, Simon Bush, Le Xuan Sinh, Hap Navy and Nguyen Tri Khiem, 2009. Value chains for sustainable Mekong fisheries: the case of *Pangasius hypophthalmus* and *Henicorhynchus/ Labiobarbus* spp. in Vietnam and Cambodia. *The Sustainable Mekong Research Network (SUMERNET)*, Feb. 2009: 99-142.
- (9) Võ Thị Thanh Lộc, 2009. Phân phối lợi ích và chi phí trong chuỗi giá trị cá tra ở đồng bằng sông Cửu Long như thế nào. *Tạp chí Quản lý Kinh tế, Viện Nghiên Cứu Quản lý Kinh tế TW, Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư*, 26 (5&6): 32-42.
- (10) Võ Thị Thanh Lộc, 2009. Sinh kế và lợi ích của người trồng lúa trong chuỗi giá trị lúa – gạo ĐBSCL như thế nào. *Bản tin Nông Nghiệp và Nông Thôn Vĩnh Long*, 88 (1): 12-13.
- (11) Võ Thị Thanh Lộc, 2010. Đánh giá mức độ hài lòng của du khách về du lịch sinh thái vùng ĐBSCL. *Kỳ yếu hội thảo quốc tế, Tổng Cục Du Lịch 2010*: 250-260.
- (12) Vo Thi Thanh Loc, 2010. Shrimp value chain analysis in the Mekong Delta, Vietnam and qualitative comparison to Thailand – Part 1. *Journal of Economic Management Review*, 5 (1): 76-81.
- (13) Võ Thị Thanh Lộc, 2010. Shrimp value chain analysis in the Mekong Delta, Vietnam and qualitative comparison to Thailand – Part 2. *Journal of Economic Management Review*, 5 (2): 58-67.
- (14) Vo Thi Thanh Loc, Simon Bush, Le Xuan Sinh, Nguyen Tri Khiem, 2010. High and low value fish chains in the Mekong Delta: challenges for livelihoods and governance. *Journal of Environment, Development and Sustainability*, 12 (6): 889-924.
- (15) Võ Thị Thanh Lộc, Nguyễn Phú Sơn, Võ Thanh Dũng, Nguyễn Công Toàn, Phạm Hải Bửu, Nguyễn Thị Thu An và Nguyễn Thị Kim Thoa, 2011. Nghiên cứu chuỗi giá trị ngành hàng sơ tơ dừa nhằm tạo việc làm và cải thiện thu nhập người nghèo ở ĐBSCL. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 17b: 61-70.

- (16) Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Phú Sơn, 2011. Phân tích chuỗi giá trị lúa gạo vùng ĐBSCL năm 2009. *Tạp chí NN & PTNT*, 9: 3-10.
- (17) Võ Thị Thanh Lộc và Lê Nguyễn Đoàn Khôi, 2011. Phân tích tác động các chính sách và chiến lược nâng cấp chuỗi ngành hàng lúa gạo. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 19b: 110-121.
- (18) Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Phú Sơn, 2013. Thực trạng hoạt động và đóng góp của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn tinh Sóc Trăng. *Tạp chí NN & PTNT*, 8: 3-13.
- (19) Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Phú Sơn, 2013. Phân tích chuỗi giá trị hành tím tinh Sóc Trăng. *Tạp chí NN & PTNT*, 19: 3-12.
- (20) Võ Thị Thanh Lộc, 2013. Giải pháp phát triển bền vững nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long. *Kỹ yếu hội thảo vùng trong diễn đàn kinh tế ĐBSCL*, MDEC Vĩ nh Long: 50-60.
- (21) Nguyễn Phú Sơn, Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Thị Thu An, 2013. Phân tích chuỗi giá trị táo, tỏi và nho tại tỉnh Ninh Thuận. *Kỹ yếu hội thảo về Các giải pháp tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội*: 192-205.
- (22) Võ Thị Thanh Lộc, 2013. Phát triển bền vững ngành hàng cá tra dựa vào liên kết chuỗi giá trị. *Kỹ yếu hội thảo quốc gia về phát triển thị trường và nâng cao giá trị gia tăng cá tra tại ĐBSCL do hiệp hội cá tra Việt Nam tổ chức*: 64-74.
- (23) Vo Thi Thanh Loc and Nguyen Phu Son, 2013. Rice value chain in the Mekong Delta, Vietnam: solutions for rice value added improvement and sustainable development. *Center for ASIAN Studies (CAS); Journal of Antwerpen University, Belgium*: CAS No.93: 1-16.
- (24) Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Phú Sơn, 2013. Giải pháp nâng cấp chuỗi giá trị gạo đặc sản ST5 tỉnh Sóc Trăng. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 27: 25-33.
- (25) Võ Thị Thanh Lộc, 2014. Rủi ro và tính tổn thương của người nuôi cá tra vùng ĐBSCL. *Tạp chí NN & PTNT*, 2: 3-12.
- (26) Võ Thị Thanh Lộc, Huỳnh Hữu Thọ, Trương Hồng Võ Tuấn Kiệt và Nguyễn Thị Kim Thoa, 2014. Giải pháp phát triển bền vững các ngành hàng chủ lực ở ĐBSCL. *Kỹ yếu hội thảo nghiên cứu khoa học Viện Nghiên cứu Phát triển ĐBSCL, Đại Học Cần Thơ*: 20-39.
- (27) Võ Thị Thanh Lộc, 2014. Giải pháp chính sách phát triển ổn định và bền vững các sản phẩm chủ lực vùng ĐBSCL theo cách tiếp cận chuỗi giá trị và liên kết cụm/vùng. *Kỹ yếu hội thảo khoa học "Cơ chế chính sách phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp"* do Ban Kinh tế Trung Ương, Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và Trường Đại học Cần Thơ phối hợp tổ chức ngày 17/10/2014. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ: 301-312.
- (28) Vo Thi Thanh Loc and William Smith, 2014. Business engagement in smallholder agriculture: Developing the mango sector in the Mekong Delta, Vietnam. *Center for ASIAN Studies (CAS); Journal of Antwerpen University, Belgium*: CAS No.94: 1-25.
- (29) Võ Thị Thanh Lộc và Nguyễn Phú Sơn, 2014. Giải pháp nâng cấp chuỗi giá trị Artemia Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. *Tạp chí NN & PTNT*, 23: 18-26.
- (30) Võ Thị Thanh Lộc, Tất Duyên Thư, Nguyễn Phú Sơn, Huỳnh Hữu Thọ, Nguyễn Thị Kim Thoa và Lê Hữu Danh, 2014. Nâng cao chất lượng nông sản: Giải pháp cho sản phẩm lúa gạo Tài Nguyên tinh Sóc Trăng. *Tạp chí khoa học, trường Đại Học Cần Thơ*, 35D: 40-49.
- (31) Võ Thị Thanh Lộc, Đoàn Minh Vương, Huỳnh Vũ Kiệt, Nguyễn Thanh Tiến, 2015. Phân tích chuỗi giá trị Thanh Long tại Huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 36D: 10-22.

- (32) Võ Thị Thanh Lộc, Nguyễn Thị Thu An, Nguyễn Phú Sơn, Huỳnh Hữu Thọ, Trương Hồng Võ Tuấn Kiệt, Lâm Huôn và Lê Trường Giang, 2015. Phân tích chuỗi giá trị ớt tỉnh Đồng Tháp. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 38D: 107-119.
- (33) Võ Thị Thanh Lộc, Trịnh Đức Trí, Huỳnh Hữu Thọ, Nguyễn Thị Kim Thoa, Nguyễn Thị Trúc Dung và Trương Hồng Võ Tuấn Kiệt, 2015. Nghiên cứu chuỗi giá trị xoài tỉnh Tiền Giang. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 40D: 92-104.
- (34) Vo Thi Thanh Loc, 2015. Inclusive Agribusiness: Case study of Cong Binh Private Company in Long An province, Vietnam. *International Workshop Proceedings of Inclusive Asia*, held by Grow Asia, DFAT and Csiro from Australia: 47-56.
- (35) Võ Thị Thanh Lộc và Trịnh Đức Trí, 2015. Nghiên cứu chuỗi giá trị xoài vùng đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí NN & PTNT*, 18:16-25.
- (36) Vo Thi Thanh Loc and Nguyen Phu Son, 2015. The actual situation and solutions for small and medium enterprise development in Soc Trang Province, Viet Nam. *Center for ASIAN Studies (CAS); Journal of Antwerpen University, Belgium*: CAS No.96: 1-33.
- (37) Nguyễn Thị Mỹ Linh và Võ Thị Thanh Lộc, 2015. Giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh của các hộ sản xuất gạch và gốm tỉnh Vĩnh Long. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 38D: 49-58.
- (38) Nguyễn Hồng Tín, Võ Thị Thanh Lộc, Nguyễn Quang Tuyền, Võ Kim Thoa và Võ Thành Danh, 2015. Đánh giá thực trạng năng lực cán bộ, công chức thành phố Cần Thơ. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 38D: 130-142.
- (39) Nguyễn Hồng Tín, Võ Thị Thanh Lộc, Nguyễn Quang Tuyền, Võ Thành Danh, Võ Kim Thoa và Châu Mỹ Duyên, 2015. Đánh giá thực trạng và nhu cầu đào tạo cán bộ, công chức thành phố Cần Thơ. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 36D: 52- 63.
- (40) Nguyễn Hồng Tín, Võ Thị Thanh Lộc, Võ Thành Danh, Nguyễn Quang Tuyền và Võ Kim Thoa, 2015. Nghiên cứu và xây dựng khung năng lực cán bộ, công chức thành phố Cần Thơ. *Tạp Chí Khoa Học, Trường Đại Học Cần Thơ*, 36C: 74- 83.
- (41) Loc, V.T.T., 2016. Assessment of agri-product value chains in the Mekong Delta: Problems and solutions. *Can Tho University Journal of Science*. Vol 2: 49-70.
- (42) Võ Thị Thanh Lộc, Nguyễn Phú Sơn, Huỳnh Hữu Thọ, Nguyễn Thị Thu An, Trương Hồng Võ Tuấn Kiệt, Lâm Huôn và Nguyễn Thị Kim Thoa, 2016. Hệ thống chuỗi giá trị nông sản chủ lực vùng ĐBSCL. Trong: Nguyễn Văn Sán và Đặng Kiều Nhân chủ biên. Phát triển bền vững nông nghiệp và nông thôn vùng ĐBSCL. *Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ*: 288-345.
- (43) Võ Thị Thanh Lộc, 2016. Nghiên cứu chuỗi giá trị ngành hàng trái cây vùng đồng bằng sông Cửu Long. Trong: Lê Văn Hòa và Nguyễn Bảo Vệ chủ biên. Cơ sở khoa học cải thiện năng suất và chất lượng cây ăn trái ở ĐBSCL. *Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ*: 49-76.
- (44) Tất Duyên Thư và Võ Thị Thanh Lộc, 2016. Giải pháp nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng chuỗi cung ứng lúa gạo Tài Nguyên vùng ĐBSCL. *Tạp chí NN & PTNT*, số 285 tháng 3 năm 2016: 10-19.
- (45) Võ Thị Thanh Lộc, 2016. Hiệu quả tài chính nông hộ trong các chuỗi giá trị nông sản chủ lực vùng đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Khoa học Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam*. Vol.6 (67), 2016: 84-90.
- (46) Nguyễn Ngọc Châu và Võ Thị Thanh Lộc, 2016. Liên kết kinh doanh: Giải pháp phát triển chuỗi giá trị lúa gạo tỉnh Trà Vinh. *Tạp chí NN & PTNT*, 14: 3-10.

- (48) Vo Thi Thanh Loc, 2017. Agri-Business linkages: solutions for sustainable development of agriculture in Vietnam, case study of Cong Binh Private Company. *Center for ASIAN Studies (CAS); Journal of Antwerpen University, Belgium*: CAS No.35: 1-7.
- (49) Nguyễn Thị Thu An và Võ Thị Thanh Lộc, 2017. Phân tích hiệu quả tài chính của nông hộ trồng ớt vùng đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Khoa học trường đại học Cần Thơ*: 48D: 87-95.
- (50) Tất Duyên Thư và Võ Thị Thanh Lộc, 2018. Các nhân tố trong khâu sản xuất ảnh hưởng chất lượng chuỗi cung ứng lúa gạo Tài Nguyên. *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, số 252 (II) tháng 6/2018: 53-61.
- (51) Nguyễn Thị Thu An và Võ Thị Thanh Lộc, 2018. Cấu trúc thị trường ớt vùng đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí NN & PTNT*, 01: 17-23.
- (52) Nguyễn Thị Thu An và Võ Thị Thanh Lộc, 2019. Mô hình liên kết kinh doanh: Giải pháp nâng cấp chuỗi giá trị ớt vùng đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí NN & PTNT*, 13: 148-155.
- (53) Lê Ngọc Danh, Võ Thị Thanh Lộc và Ngô Thị Thanh Trúc, 2019. Đánh giá thực trạng sản xuất và tiêu thụ của biển vùng đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Kinh tế và Dự Báo*, No.15: 05/2019.
- (54) Tất Duyên Thư và Võ Thị Thanh Lộc, 2020. Các yếu tố ảnh hưởng chất lượng lúa gạo Tài Nguyên theo chuỗi cung ứng. *Tạp chí Khoa học trường đại học Cần Thơ*: 5D: 10-25.
- (55) Tat Duyen Thu and Vo Thi Thanh Loc, 2020. Quality management of the Tai Nguyen rice supply chain in the Mekong Delta, Viet Nam. *Center for ASIAN Studies (CAS); Journal of Antwerpen University, Belgium*: CAS No. 106. 28 pages.
- (56) Nguyen Thi Thu An and Vo Thi Thanh Loc, 2022. Strategies for upgrading the chili value chain in the Mekong Delta, Vietnam. *Center for ASIAN Studies (CAS); Journal of Antwerpen University, Belgium*: CAS No. 108. 29 pages.

2. Thành tựu hoạt động khoa học và công nghệ khác

- Tư vấn về tài chính, chuỗi giá trị sản phẩm, nghiên cứu thị trường, thống kê, quản lý doanh nghiệp, phương pháp nghiên cứu khoa học và viết đề cương nghiên cứu
- Tham gia xét duyệt và nghiệm thu đề tài nghiên cứu các cấp
- Viết nhiều dự án quốc tế giá trị lớn với kết quả cao
- Tư vấn phát triển thị trường cho hai công ty sấy dẻo công nghệ Đức: Công ty TNHH Công nghệ thực phẩm Việt Đức (Đồng Tháp) và Công ty TNHH TMXNL Bé Dững (Bình Thuận).
- Tham gia vai trò phản biện trong hội đồng xét duyệt ba dự án tỉnh Tiền Giang về phát triển xoài cát Hòa Lộc, sầu riêng và thanh long tháng 10/2020.
- Tham gia phản biện khá thường xuyên các hội đồng bảo vệ luận án tiến sỹ về kinh tế tại các trường đại học Cần Thơ, đại học Trà Vinh và đại học Kinh tế tp. HCM.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

Cần Thơ, ngày 20 tháng 05 năm 2023
Người viết

Võ Thị Thanh Lộc

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-----------------------------|--------------------------|---------------------|
| Từ 1/9/2009 – nay (2023) | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia:

| TT | Tên đề tài nghiên cứu/ Lĩnh vực ứng dụng | Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------|---|--|
| 1 | Phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến việc học tiếng anh của sinh viên khối ngành kinh tế trường đại học Đồng Tháp | 2014 | Cấp cơ sở (Trường) | Giảng viên hướng dẫn |
| 2 | Phân tích chuỗi giá trị nhãn IDO tỉnh Đồng Tháp | 2018 | Cấp cơ sở (Trường) | Giảng viên hướng dẫn |
| 3 | Phân tích chuỗi giá trị ngành hàng rau cải bắp huyện Thanh Bình tỉnh Đồng Tháp | 2018 | Cấp cơ sở (Trường) | Giảng viên hướng dẫn |
| 4 | Biện pháp nâng cao chất lượng học tập cho sinh viên khoa Kinh tế & QTKD - Trường Đại học Đồng Tháp | 2018 | Cấp cơ sở (Trường) | Thành viên |
| 5 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Đại học Đồng Tháp của sinh viên năm nhất khóa tuyển sinh năm 2018 | 2019 | Cấp cơ sở (Trường) | Giảng viên hướng dẫn |
| 6 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn điểm đến khu du lịch Xẻo Quýt, tỉnh Đồng Tháp của du khách nội địa | 2019 | Cấp cơ sở (Trường) | Giảng viên hướng dẫn |
| 7 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới ý định mua sắm xanh của người tiêu dùng trẻ trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | 2019 | Cấp cơ sở (Trường) | Giảng viên hướng dẫn |
| 8 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học nhóm của sinh viên khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh trường Đại học Đồng Tháp | 2020 | Cấp cơ sở (Trường) | Giảng viên hướng dẫn |

- Kết quả hướng dẫn đề tài NCKH của sinh viên: 01 đề tài nghiệm thu loại Đạt (năm học 2013-2014); 01 đề tài nghiệm thu loại Khá (năm học 2017-2018); 05 đề tài nghiệm thu loại Tốt (01 của năm học 2017-2018, 03 của năm học 2018-2019, 01 của năm học 2019-2020). Trong đó, 01 đề tài đạt giải Nhì và 02 đề tài đạt giải Ba cấp Trường (năm học 2018-2019).

- Tham gia thực hiện 01 đề tài KH&CN cấp Cơ sở nghiệm thu loại Đạt (năm học 2018-2019).

2. Các công trình khoa học đã công bố:

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| 1 | Phân tích nhân tố tác động đến hành vi đóng bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp trên địa bàn quận 8 thành phố Hồ Chí Minh | 2016 | Tạp chí thông tin và dự báo kinh tế xã hội (số 126, 6/2016, tr.21-27) |
| 2 | Các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ làm việc của nhân viên văn phòng trong các doanh nghiệp tại tỉnh Đồng Tháp | 2017 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (số 27, 9/2017, tr.85-88) |
| 3 | Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của du khách khi tham gia tuần lễ du lịch Đồng Tháp 2017 | 2017 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo (số 33, 12/2017, tr.34-37). |
| 4 | Vai trò của cố vấn học tập trong việc nâng cao chất lượng học tập của sinh viên tại trường Đại học Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Giáo dục (số đặc biệt, 9/2018, tr.125-129) |
| 5 | Giải pháp nâng cao chuỗi giá trị nhãn Ido ở huyện châu thành, tỉnh Đồng Tháp | 2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (Số 18, 6/2019, tr.66-69) |
| 6 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn điểm đến khu du lịch Xẻo Quýt - tỉnh Đồng Tháp của du khách nội địa | 2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (Số 18, 6/2019, tr.66-69) |
| 7 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới ý định mua sắm xanh của người tiêu dùng trẻ trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | 2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (Số 18, 6/2019, tr.131-134) |
| 8 | Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường Đại học Đồng Tháp của sinh | 2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (Số 18, 6/2019, |

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|---|
| | viên năm nhất khóa tuyển sinh năm 2018 | | tr.135-138) |
| 9 | Quản lý tài chính cá nhân: chìa khóa để giàu có | 2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (số 577, 11/2020, tr.43-44) |
| 10 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học nhóm của sinh viên khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh trường Đại học Đồng Tháp | 2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (số 577, 11/2020, tr.40-42) |
| 11 | Biện pháp nâng cao hiệu quả học nhóm cho sinh viên khoa Kinh tế, trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Thiết bị giáo dục (số đặc biệt tháng 11/2021, tr.147-149) |
| 12 | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của Giảng viên trẻ tại Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên (Tập 227, số 09, 2022, tr.177-185). |

Xác nhận của cơ quan

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên

Trần

Ths Nguyễn Ngọc Trân



| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-----------------------------|--------------------------------------|--------------------------------|
| Từ 12.2003 – đến 04.2004 | Công ty Xây Lắp và VLXD Đồng Tháp | Thủ quỹ, bán hàng |
| Từ 04.2004 – đến 05.2005 | Công ty Xây Lắp và VLXD Đồng Tháp | Kế toán |
| Từ 05.2005 – đến 04.2008 | Công ty Xây Lắp và VLXD Đồng Tháp | Cửa hàng Trường |
| Từ 04.2008 – đến 05.2009 | Hợp tác xã hoa lan Ngọc Tú | Quản lý |
| Từ 05.2009 – đến 10.2014 | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |
| Từ 10.2014 – đến 10.2017 | Trường Đại học Đồng Tháp | Phó Trưởng Bộ Môn |
| Từ 10.2017 – đến nay | Trường Đại học Đồng Tháp | Phó Trưởng Bộ Môn Phụ Trách |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định)

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/ Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|-----------------------|-----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| | | | | |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định)

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|------------------------------------|
| 1 | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của làng hoa - kiểng Sa Đéc | 2016 | Tạp chí khoa học Đại học Đồng Tháp |
| 2 | Các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ làm việc của nhân viên văn phòng trong các doanh nghiệp tại tỉnh Đồng Tháp | 2017 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |



 SỞ
 GIÁO DỤC
 VÀ ĐÀO TẠO
 VIỆT NAM

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|--|
| 3 | Nhìn lại chặng đường tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh Đồng Tháp sau 3 năm thực hiện | 2018 | Thông tin Khoa học & Công nghệ, Sở Khoa học Công nghệ Tỉnh Đồng Tháp |
| 4 | Giải pháp nâng cao chuỗi giá trị nhãn Ido ở huyện châu thành, tỉnh Đồng Tháp | 2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |
| 5 | Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định vay vốn của khách hàng cá nhân tại ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Thành phố Cao Lãnh | 2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |
| 6 | Giáo dục tài chính trong chiến lược quốc gia tài chính toàn diện | 2019 | Thông tin Khoa học & Công nghệ, Sở Khoa học Công nghệ Tỉnh Đồng Tháp |
| 7 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học nhóm của sinh viên khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh | 2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 8 | Quản lý tài chính cá nhân: chìa khóa để giàu có | 2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 9 | Tạo lập kỹ năng học tập hiệu quả đối với sinh viên kinh tế | 2021 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục |
| 10 | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của giảng viên trẻ tại Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên |
| 11 | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến nhu cầu học tiếng Trung của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên |

Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người kê khai

Hồ Thị Khánh Linh

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 5 năm 2023

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: LÊ THỊ LOAN

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 30/07/1982

Nơi sinh: Thanh Hóa

Quê quán: Xuân Sinh - Thọ Xuân - Thanh Hóa

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Thạc sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2012, VN

Chức danh khoa học cao nhất:

Năm bổ nhiệm:

Chức vụ hiện tại: Giảng viên

Đơn vị công tác: Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Số 390, tổ 36, K.4, P.6, TPCL, ĐT

Điện thoại liên hệ: CQ: 02773.883369

NR:

DD: 0975.135.532

Fax:

Email: ltloan@dthu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế

Ngành học: Toán học

Nước đào tạo: Việt Nam

Năm tốt nghiệp: 2006

2. Sau đại học

- Thạc sĩ ngành chuyên ngành: Toán kinh tế Năm cấp bằng: 2012

Nơi đào tạo: Trường Đại học KTQDHN

Tên luận văn: Phân tích chất lượng cuộc sống của hộ gia đình có người di cư

- Tiến sĩ chuyên ngành: ...

Năm cấp bằng:

- Nơi đào tạo:

- Tên luận án:

3. Ngoại ngữ:

1. Tiếng Anh (Toefl ipt 450)

Mức độ sử dụng: Giao tiếp thông thường

2.

Mức độ sử dụng:



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------------|--------------------------|---------------------|
| 15/11/2008 – nay (2023) | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/ Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|--------------------------------|---|--------------------------------------|
| 1 | Phân tích chất lượng cuộc sống của các hộ gia đình có người di cư | 2011 - 2012 | Cấp trường | Chủ nhiệm đề tài |
| 2 | Đánh giá sự hài lòng của Sinh viên đối với chất lượng dịch vụ đào tạo của Khoa kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | 2013 - 2014 | Cấp trường | Chủ nhiệm đề tài |
| 3 | Giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế & QTKD, trường Đại học Đồng Tháp | 2017 - 2018 | Cấp trường | Thành viên |
| 4 | Giải pháp phát triển du lịch sinh thái tại Gáo Giồng Đồng Tháp | 2016 - 2017 | Cấp trường | Giảng viên hướng dẫn |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|---|
| 1 | Mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng dịch vụ đào tạo tại Khoa KT&QTKD, Trường ĐHTD | 2015 | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp (số 13, 6/2015, tr 58-62) |
| 2 | Phân tích nhân tố tác động đến hành vi đóng bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp trên địa bàn quận 8 thành phố Hồ Chí Minh | 2016 | Tạp chí Thông tin và dự báo kinh tế xã hội (số 126, 6 2016, tr.21- 27). |

| | | | |
|---|---|------|--|
| 3 | Các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ làm việc của nhân viên văn phòng trong các doanh nghiệp tại tỉnh Đồng Tháp | 2017 | Tạp chí Kinh tế và dự báo (27,9/2017, tr.85-88) |
| 4 | Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của du khách khi tham gia tuần lễ du lịch Đồng Tháp 2017 | 2017 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo (số 33, 12 2017, tr.34-37). |
| 5 | Một số vấn đề về nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên khoa kinh tế và quản trị kinh doanh, Trường đại học Đồng Tháp”, Tạp chí giáo dục | 2018 | Tạp chí Giáo dục (số đặc biệt, kì1, 5/2018) |
| 6 | Cấu trúc sở hữu và giá trị doanh nghiệp: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam | 2020 | Tạp chí Công thương (Số 13/2020) |
| 7 | Quản lý tài chính cá nhân: chìa khóa để giàu có | 2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (số 577, 11/2020, tr.43-44) |
| 8 | Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên khoa Kinh tế, trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục (số cuối tháng 5/2021) |
| 9 | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của giảng viên trẻ tại Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên |

Xác nhận của cơ quan

KT. HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

Người khai ký tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

Loan

ThS. Lê Thị Loan

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------------|-----------------|---------------------|
| Tháng 9/2010 đến 3/2023 | Khoa Kinh tế | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học trực tuyến của sinh viên Khoa Kinh tế, trường Đại học Đồng Tháp | 2023 | Cấp trường | Thành viên tham gia |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|--------------------------------|
| 1 | Nguyễn Thị Mỹ Trinh, Lê Thị Kim Triệu, “Tầm quan trọng của kế toán quản trị đối với các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay” | 2015 | Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương |
| 2 | Nguyễn Thị Mỹ Trinh, Trần Thị Bích Liên, “Tìm giải pháp khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch tỉnh Đồng Tháp” | 2017 | Tạp chí kinh tế và dự báo |
| 3 | Nguyễn Thị Mỹ Trinh, Bùi Trường An, “Cơ hội và thách thức cho các doanh nghiệp Việt Nam khi ký kết EVFTA” | 2019 | Tạp chí kinh tế và dự báo |
| 4 | Nguyễn Thị Mỹ Trinh, “Đào tạo kế toán theo yêu cầu hội nhập ở Việt Nam hiện nay | 2020 | Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương |
| 5 | Nguyễn Thị Mỹ Trinh, Bùi Trường An, “ Cơ hội và thách thức khi IFRS thực thi ở Việt Nam” | 2020 | Tạp chí kinh tế và dự báo |
| 6 | Một số khuyến nghị dạy học trực tuyến hiệu quả | 2021 | Tạp chí kinh tế và dự báo |

| | | | |
|---|---|------|---------------------------|
| 7 | Phát huy vai trò kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp Việt Nam | 2022 | Tạp chí kinh tế và dự báo |
|---|---|------|---------------------------|

Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên

ThS Nguyễn Thị Mỹ Trinh



Đồng Tháp, ngày 10 tháng 5 năm 2023

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: HOÀNG THỊ ÁNH NGUYỆT Giới tính: Nữ
Ngày, tháng, năm sinh: 12/05/1986 Nơi sinh: Gia Lai
Quê quán: Việt Yên - Bắc Giang Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Thạc sỹ Năm, nước nhận học vị: 2012, Việt Nam
Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:
Chức vụ: Giảng viên
Đơn vị công tác : Đại học Đồng Tháp
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 284, tổ 48, khóm 5, F6, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp
Điện thoại liên hệ: CQ: NR: ĐD: 0907.845.123
Fax: Email: htanguyet@dthu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy
Nơi đào tạo: Đại học Nông Lâm TP.HCM
Ngành học: Kế toán
Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2009

2. Sau đại học

- Thạc sỹ ngành/chuyên ngành: Kinh tế Năm cấp bằng: 2012
Nơi đào tạo: Đại học Nông Lâm TP.HCM
- Tên luận văn: Phân tích hiệu quả kinh tế cây cà phê tại nông hộ huyện Chư Păh tỉnh Gia Lai

3. Ngoại ngữ:

1. Mức độ sử dụng:
2. Mức độ sử dụng:



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------|------------------------|---------------------|
| 11/2009 – 07/2013 | Đại học Nông Lâm TPHCM | Kế toán |
| 08/2013 – nay | Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Thực trạng việc làm thêm của sinh viên trường đại học Đồng Tháp | 2017/ 2018 | Trường | Chủ nhiệm đề tài |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|--------------------------|
| 1 | Một số giải pháp phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp | 2015 | Tạp chí Kinh tế & dự báo |
| 2 | Đề tài cơ cấu thành công ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp | 2016 | Tạp chí Kinh tế & dự báo |
| 3 | Thực trạng đi làm thêm của sinh viên trường đại học Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Kinh tế & dự báo |
| 4 | Phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu – tình hình triển khai tại tỉnh Đồng Tháp | 2020 | Tạp chí Kinh tế & dự báo |
| 5 | Đồng Tháp đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tạo động lực phát triển kinh tế xã hội | 2022 | Tạp chí Kinh tế & dự báo |

Xác nhận của cơ quan

Người khai kí tên



Lương Thanh Tân

Ưhr

ThS. Hoàng Thị Ánh Nguyệt

LÍ LỊCH KHOA HỌC

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **HUỖNH QUỐC TUẤN**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 22/03/1987

Nơi sinh : Đồng Tháp

Quê quán: Đồng Tháp

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2023, Việt Nam

Chức vụ hiện tại: Giảng viên

Đơn vị công tác: Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp.

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc nhà riêng: 270, ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Điện thoại liên hệ: CQ - 02773883369, DD: 0773.571.545

Email: hqtuan@dthu.edu.vn; hqtuan87@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Đồng Tháp

Ngành học: Quản trị kinh doanh

Năm cấp bằng: 2009

2. Thạc sĩ

Nơi đào tạo: Trường Đại học Tài chính – Marketing

Ngành học: Quản trị kinh doanh

Năm cấp bằng: 2014

3. Tiến sĩ

Nơi đào tạo: Trường Đại học Tài chính – Marketing

Ngành học/chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Năm cấp bằng: 2023

4. Đào tạo Lý luận Chính trị: Trung cấp

5. Trình độ ngoại ngữ: Cử nhân Ngôn ngữ Anh

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KÈ TỪ KHI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|---------------|--------------------------|---------------------|
| 2009 – 9/2023 | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, Ngành, Trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho sinh viên khoa Kinh tế & Quản trị kinh doanh, trường Đại học Đồng Tháp | 2017-2018 | Trường | Thành viên |
| 2 | Nghiên cứu tác động của hình ảnh thương hiệu trường Đại học Đồng Tháp đến ý định truyền miệng tích cực của sinh viên Nhà Trường | 2018-2019 | Trường | Chủ nhiệm |
| 3 | Phân tích mối quan hệ giữa hình ảnh điểm đến, sự hài lòng và hành vi truyền miệng điện tử (EWOM) của du khách nội địa đối với điểm đến Làng hoa Sa Đéc | 2019-2020 | Trường | Chủ nhiệm |
| 4 | Nghiên cứu tác động của trách nhiệm xã hội Trường Đại học Đồng Tháp đến niềm tin và sự hài lòng của sinh viên Nhà Trường | 2020-2021 | Trường | Chủ nhiệm |
| 5 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi chia sẻ tri thức của giảng viên Trường Đại học | 2021-2022 | Trường | Chủ nhiệm |
| 6 | Ứng dụng mô hình cấu trúc tuyến tính đo lường mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến ý định sử dụng Ví điện tử của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 2022-2023 | Trường | Chủ nhiệm |

2. Các công trình khoa học đã công bố:

| TT | Tên công trình | Năm Công bố | Nơi công bố |
|----|--|-------------|---------------------------|
| 1 | Đánh giá việc giảng dạy học phần “Chuyên giao kinh nghiệm và phương pháp làm việc hiệu quả trong doanh nghiệp” của GBI | 2017 | Tạp chí thiết bị giáo dục |
| 2 | Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của du khách khi tham gia tuần lễ du lịch Đồng Tháp 2017 | 2017 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |

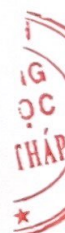
| TT | Tên công trình | Năm Công bố | Nơi công bố |
|----|---|-------------|--|
| 3 | Các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của khách hàng cá nhân về chất lượng dịch vụ của BIDV, Chi nhánh Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 4 | Tác động của giá trị thương hiệu xe máy Honda tới sự hài lòng của người tiêu dùng tại TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 5 | Nghiên cứu mối quan hệ giữa giá trị thương hiệu xe máy Honda tới sự hài lòng và Truyền miệng tích cực của người tiêu dùng tại TP. Cao Lãnh | 2018 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 6 | Một số vấn đề về nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí giáo dục |
| 7 | Khơi dậy ý tưởng khởi nghiệp trong Sinh viên | 2018 | Tạp chí Kinh tế - Kỹ thuật, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ Thuật Bình Dương |
| 8 | Examining the structural relationships of Destination Image, Environmental Landscape, Infrastructure, Price, Financial Risk, Tourist Satisfaction and Destination Loyalty | 2018 | International Journal of Applied Business and Economic Research |
| 9 | Tác động của hình ảnh thương hiệu trường Đại học Đồng Tháp đến sự hài lòng và Ý định truyền miệng tích cực của sinh viên | 2019 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 10 | Mối quan hệ giữa sự hài lòng của du khách và hành vi truyền miệng điện tử tại Lễ hội bánh dân gian Nam Bộ năm 2018 tại TP. Cần Thơ | 2019 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 11 | Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của du khách khi du lịch tại chợ nổi Cái Răng, Tp. Cần Thơ | 2019 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 12 | Mối quan hệ giữa Hình ảnh điểm đến, sự hài lòng và Ý định quay trở lại của du khách nội địa đến Đồng Tháp | 2020 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |

SỞ
I H
NG

| TT | Tên công trình | Năm Công bố | Nơi công bố |
|----|--|-------------|--|
| 13 | An analysis on the relationship between destination image, satisfaction, and electronic word-of-mouth of domestic travelers to Sa Dec flower village | 2020 | Tạp chí khoa học Đại học Đà Lạt |
| 14 | How Destination Image Factors Affect Domestic Tourists Revisit Intention to Ba Ria-Vung Tau Province, Vietnam | 2020 | Journal of Asian Finance, Economics and Business |
| 15 | Tác động của hình ảnh điểm đến tới sự hài lòng của du khách nội địa đối với điểm đến du lịch Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ-Kinh tế-Luật và Quản lý |
| 16 | Ảnh hưởng của hình ảnh điểm đến và giá trị cảm xúc đến sự hài lòng của khách du lịch tại tỉnh An Giang | 2021 | Tạp chí Kinh tế - Châu Á Thái Bình Dương |
| 17 | Nghiên cứu tác động của Trách nhiệm xã hội Trường Đại học Đồng Tháp tới sự hài lòng của sinh viên Nhà Trường | 2021 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên |
| 18 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi chia sẻ tri thức của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên |
| 19 | Intention to Buy Air Ticket Online Of Vietnamese Consumers | 2021 | Transportation Research Procedia |
| 20 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua sản phẩm thời trang thông qua Live Stream của sinh viên Khoa Kinh tế, trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên |
| 21 | Các yếu tố ảnh hưởng đến hình ảnh thương hiệu Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên |
| 22 | Mối quan hệ giữa hình ảnh điểm đến, sự hài lòng và hành vi tương lai của du khách nội địa đối với điểm đến du lịch Đồng Tháp | 2023 | Tạp chí nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh châu Á |

3. Sách, giáo trình

- [1]. Huỳnh Quốc Tuấn - Thành viên (2017), "Giáo trình marketing căn bản", NXB Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.



- [2]. Huỳnh Quốc Tuấn - Thành viên (2020), “*Giáo trình cao học Quản trị chiến lược – cập nhật BSC*”, NXB Tài Chính.
- [3]. Huỳnh Quốc Tuấn - Thành viên (2021), “*Giáo trình Quản trị chiến lược trong tổ chức du lịch*”, NXB Tài Chính.
- [4]. Huỳnh Quốc Tuấn - Thành viên (2022), “*Giáo trình marketing du lịch*”, NXB Thông tin và Truyền thông.

V. Hướng dẫn sau đại học

1. Số lượng học viên cao học đã hướng dẫn thành công: Không
2. Số lượng nghiên cứu sinh đã hướng dẫn thành công: Không

VI. Hướng nghiên cứu: Marketing, Kinh doanh và quản lý, Phương pháp nghiên cứu

Đồng Tháp, ngày tháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN



Lương Thanh Tân

NGƯỜI KHAI

TS. Huỳnh Quốc Tuấn



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|--------------|---------------------|---------------------|
| 2006-2008 | Trường ĐH Đồng Tháp | Kế toán viên |
| 2009 đến nay | Trường ĐH Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|----------------------------|---|-----------------------------------|
| 1 | Phân tích hiệu quả kinh tế của nông hộ sản xuất lúa ở huyện Thanh Bình tỉnh Đồng Tháp | 2010-2011 | Đề tài KH&CN cấp Cơ sở của Trường Đại học Đồng Tháp | Chủ nhiệm |
| 2 | Đánh giá sự hài lòng của sinh viên đối với chất lượng dịch vụ đào tạo của Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | 2013-2014 | Đề tài KH&CN cấp Cơ sở của Trường Đại học Đồng Tháp | Thành viên |
| 3 | Một số giải pháp nâng cao hiệu quả làm việc nhóm cho sinh viên ngành CNTT | 2019-2020 | Đề tài KH&CN cấp Cơ sở của Trường Đại học Đồng Tháp | Thành viên |
| 4 | Phân tích hành vi sử dụng mạng xã hội và tác động của nó tới kết quả học tập của sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Đồng Tháp | 2020-2021 | Đề tài KH&CN cấp Cơ sở của Trường Đại học Đồng Tháp | Chủ nhiệm |
| 5 | Giải pháp nâng cao sự thích ứng của sinh viên năm nhất Khoa Kinh tế với môi trường Đại học Đồng Tháp. | 2021-2022 | Đề tài KH&CN cấp Cơ sở của Trường Đại học Đồng Tháp | Chủ nhiệm |
| 6 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chi tiêu cho giáo dục đại học của hộ gia đình trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | 2022-2023 (đang thực hiện) | Đề tài KH&CN cấp Cơ sở của Trường Đại học Đồng Tháp | Chủ nhiệm |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|----------------|-------------|-------------|
|----|----------------|-------------|-------------|

| | | | |
|---|---|------|---|
| 1 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới sản lượng lúa của các nông hộ huyện Thanh Bình tỉnh Đồng Tháp | 2012 | Tạp chí Thương Mại (số 31, 2012, tr.44-45). |
| 2 | Thực trạng và giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế ở tỉnh Đồng Tháp | 2012 | Tạp chí Giáo dục (số đặc biệt, 12/2012, tr.01-02) |
| 3 | Lao động nông thôn tỉnh Đồng Tháp – Thực trạng và giải pháp | 2014 | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp (số 11, 12/2014, tr.63-68) |
| 4 | Những cơ hội và thách thức đối với giáo dục đại học Việt Nam trong xu thế toàn cầu hóa | 2014 | Sách chuyên khảo, ISBN 978-604-60-1857-5, Nhà xuất bản Nông Nghiệp. |
| 5 | Mức độ hài lòng của SV về chất lượng dịch vụ đào tạo tại Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường ĐH Đồng Tháp | 2015 | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp (số 13, 6/2015, tr.58-62) |
| 6 | Thực trạng về hoạt động tự học của sinh viên khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Đồng Tháp | 2015 | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp (số 14, 8/2015, tr.12-16). |
| 7 | Lao động và việc làm nông thôn tỉnh ĐT thực trạng và giải pháp | 2015 | Tạp chí Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn (số 273, 2015, tr.10-15). |
| 8 | Thực trạng lao động nông thôn vùng ĐBSCL | 2015 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục (số 128, 4/2016, tr. 158-160). |

VÀ
JN
HC
NG T

| | | | |
|----|---|------|--|
| 9 | Mối quan hệ giữa dân số và phát triển kinh tế tỉnh Đồng Tháp | 2016 | Tạp chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương (số 479, 10/2016, tr.47-49). |
| 10 | Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới khả năng tiếp cận việc làm phi nông nghiệp của lao động nông thôn tỉnh Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương tháng 5/2018. |
| 11 | Phát triển kinh tế tỉnh Đồng Tháp | 2020 | Tạp chí Kinh tế và dự báo. 0866-7120, 6/3/2020 |
| 12 | Giải pháp nâng cao hiệu quả làm việc nhóm cho sinh viên ngành CNTT | 2020 | Tạp chí Trường Đại học Đồng Tháp |
| 13 | Measuring the impact of social network on learning outcomes of students of economics department, dong thap university | 2021 | Tạp chí Trường Đại học Đồng Tháp. (Số 4, 8/2021, tr. 38-49). |
| 14 | Thực trạng thích ứng của sinh viên năm thứ nhất khoa kinh tế với môi trường đại học Đồng Tháp | 2022 | TNU Journal of Science and Technology. 227 (06): 43-49. |
| 15 | Mô hình đo lường tác động của đầu tư đến năng lực cạnh tranh của Doanh nghiệp nhỏ và vừa | 2022 | Tạp chí Kinh tế và dự báo. Số 26, tháng 9/2022 |
| 16 | Nghiên cứu các yếu tố tác động đến chi tiêu cho học | 2023 | TNU Journal of Science and Technology. 228 (08): 44-51. |

HÀNG C

| | | | |
|----|--|------|---|
| | tập của sinh viên khoa kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | | |
| 17 | Các yếu tố ảnh hưởng đến chi tiêu cho giáo dục đại học của hộ gia đình trên địa bàn thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | 2023 | TNU Journal of Science and Technology. 228 (08): 101-108. |

Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người khai ký tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

(Signature)
 Nguyễn Hoàng Trung



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|----------------------------|--------------------------|---------------------|
| Từ ngày 01/09/2009 đến nay | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|-----------------------|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| | | | | |
| | | | | |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|----------------|-------------|-------------|
| | | | |
| | | | |

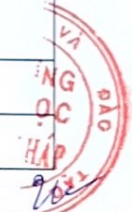
Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người khai ký tên
(Ghi rõ chức danh, học vị)

Ngô Nguyễn Hoàng Pha



Đồng Tháp, ngày 08 tháng 5 năm 2023

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **NGUYỄN THANH TÙNG**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 09/09/1986

Nơi sinh: Đồng Tháp

Quê quán: Đồng Tháp

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Thạc sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2014, Việt Nam

Chức danh khoa học cao nhất:

Năm bổ nhiệm:

Chức vụ hiện tại: Giảng viên

Đơn vị công tác hiện tại: Khoa Kinh tế

Địa chỉ liên lạc: ấp 4, xã phương Trà, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Điện thoại liên hệ: CQ: 0277 388 3369

NR:

ĐD: 0907 819 852

Fax:

Email: nttung@dthu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Đại học Đồng Tháp

Ngành học: Quản trị kinh doanh

Nước đào tạo: Việt Nam

Năm tốt nghiệp: 2009

Bằng đại học 2: Ngôn Ngữ Anh

Năm tốt nghiệp: 2022

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Năm cấp bằng: 2014

Nơi đào tạo: Đại học Kinh tế Quốc dân

- Tên luận văn: Hoàn thiện hệ thống quản trị chất lượng theo bộ tiêu chuẩn ISO 9000:2008 tại trường Đại học Đồng Tháp.

3. Ngoại ngữ: 1. Tiếng Anh

Mức độ sử dụng: Cơ bản



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------|---|---|
| Từ 9/2009 đến nay | Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | - Giảng dạy; - Phụ trách công tác Đoàn và các công việc khác do Lãnh đạo Khoa phân công. |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

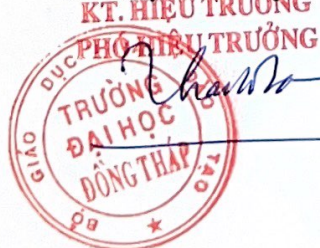
| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Phân tích tác động của văn hóa tổ chức trong việc tạo động lực làm việc cho người lao động tại trường Đại học Đồng Tháp. | 2016/2017 | Đề tài cấp trường | Thành viên |
| 2 | Phân tích các yếu tố tác động đến động lực học tập của sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Đồng Tháp. | 2020/2021 | Đề tài cấp trường | Chủ nhiệm |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|--|
| 1 | Giải pháp nâng cao văn hóa đọc sách cho sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 4/2017 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục |
| 2 | Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch tỉnh Đồng Tháp | 5/2017 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 3 | Văn hóa tổ chức và xây dựng văn hóa tổ chức tạo động lực làm việc cho người lao động trong Trường Đại học Đồng Tháp | 11/2017 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |

| | | | |
|----|--|--------|---|
| 4 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh Trường Đại học Đồng Tháp | 6/2018 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục |
| 5 | Ảnh hưởng của văn hóa tổ chức đến động lực làm việc của người lao động tại Trường Đại học Đồng Tháp | 6/2018 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 6 | Đo lường sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ xe buýt tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | 5/2019 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 7 | Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 6/2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 8 | Thực trạng và giải pháp đào tạo nguồn nhân lực tại Cảng vụ đường thủy nội địa Đồng Tháp | 5/2021 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 9 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ cung cấp điện sinh hoạt tại Công ty điện lực Đồng Tháp | 5/2021 | Tạp chí Công Thương |
| 10 | Động lực học tập của sinh viên khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Tháp | 9/2021 | Tạp chí khoa học và công nghệ - Đại học Thái Nguyên |

Xác nhận của cơ quan

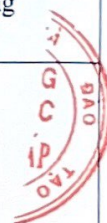


Lương Thanh Tân

Người khai kí tên

ThS. Nguyễn Thanh Tùng

ThS. Nguyễn Thanh Tùng



Đồng Tháp, ngày 08 tháng 5 năm 2023

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **HOÀNG THỊ DOAN**

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 14/01/1987

Nơi sinh: Hưng Yên

Quê quán: Hưng Yên

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Thạc sĩ

Năm, nước nhận học vị: 2014, Việt Nam

Chức danh khoa học cao nhất:

Năm bổ nhiệm:

Chức vụ hiện tại: Giảng viên

Đơn vị công tác hiện tại: Khoa Kinh tế

Địa chỉ liên lạc: tổ 18, khóm 2, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Điện thoại liên hệ: CQ: 0277 388 3369

NR:

DD: 0973 654 787

Fax:

Email: hudoan@dthu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Đại học Đồng Tháp

Ngành học: Quản trị kinh doanh

Nước đào tạo: Việt Nam

Năm tốt nghiệp: 2009

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Năm cấp bằng: 2014

Nơi đào tạo: Đại học Kinh tế Quốc dân

- Tên luận văn: Tạo động lực lao động cho nhân viên văn phòng tại trường Đại học Đồng Tháp.

3. Ngoại ngữ: 1. Tiếng Anh

Mức độ sử dụng: Cơ bản



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------|---|---------------------|
| Từ 9/2009 đến nay | Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng dạy |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Phân tích tác động của văn hóa tổ chức trong việc tạo động lực làm việc cho người lao động tại trường Đại học Đồng Tháp. | 2016/2017 | Đề tài cấp trường | Chủ nhiệm |
| 2 | Phân tích các yếu tố tác động đến động lực học tập của sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Đồng Tháp. | 2020/2021 | Đề tài cấp trường | Thành viên |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|--|
| 1 | Đề xuất giải pháp nâng cao hoạt động rèn luyện kỹ năng mềm của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 10/2014 | Tạp chí khoa học Đại học Đồng Tháp |
| 2 | Giải pháp nâng cao văn hóa đọc sách cho sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 4/2017 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục |
| 3 | Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch tỉnh Đồng Tháp | 5/2017 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 4 | Văn hóa tổ chức và xây dựng văn hóa tổ chức tạo động lực làm việc cho người lao động trong Trường Đại học Đồng Tháp | 11/2017 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |

| | | | |
|----|--|--------|---|
| 5 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh Trường Đại học Đồng Tháp | 6/2018 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục |
| 6 | Ảnh hưởng của văn hóa tổ chức đến động lực làm việc của người lao động tại Trường Đại học Đồng Tháp | 6/2018 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 7 | Đo lường sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ xe buýt tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | 5/2019 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 8 | Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp | 6/2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 9 | Thực trạng và giải pháp đào tạo nguồn nhân lực tại Cảng vụ đường thủy nội địa Đồng Tháp | 5/2021 | Tạp chí Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương |
| 10 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ cung cấp điện sinh hoạt tại Công ty điện lực Đồng Tháp | 5/2021 | Tạp chí Công Thương |
| 11 | Động lực học tập của sinh viên khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Tháp | 9/2021 | Tạp chí khoa học và công nghệ - Đại học Thái Nguyên |

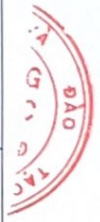
Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người khai ký tên

ThS. Hoàng Thị Doan



Đồng Tháp, ngày 10 tháng 05 năm 2023

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: PHẠM ÁNH TUYẾT
Giới tính: Nữ
Ngày, tháng, năm sinh: 05/03/1988
Nơi sinh: Tp. Hà Nội
Quê quán: Thanh Bình, Đồng Tháp
Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Thạc sĩ
Năm, nước nhận học vị: 2014, Việt Nam
Chức danh khoa học cao nhất:
Năm bổ nhiệm:
Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):
Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Bình Chánh, Bình Thành, Thanh Bình, Đồng Tháp
Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DD: 0912215335
Fax: Email: patuyet@dthu.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy
Nơi đào tạo: Trường Đại học Đồng Tháp
Ngành học: Quản trị kinh doanh
Nước đào tạo: Việt Nam
Năm tốt nghiệp: 2010
Bằng đại học 2: Cử nhân Anh
Năm tốt nghiệp: 2016

2. Sau đại học

- Thạc sĩ ngành/chuyên ngành: QTKD
Năm cấp bằng: 2014
Nơi đào tạo: Trường ĐH Kinh tế Quốc Dân
- Tên luận văn: Nâng cao chất lượng học tiếng Anh không chuyên của sinh viên trường Đại học Đồng Tháp

3. Ngoại ngữ: 1. Tiếng Anh
Mức độ sử dụng: Giao tiếp thông thường
2.
Mức độ sử dụng:



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-----------------|--------------------------|---------------------|
| Từ 2010 đến nay | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |
| | | |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Giải pháp nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế & QTKD, trường Đại học Đồng Tháp | 2018/2019 | Trường | Thành viên đề tài |
| 2 | Giải pháp nâng cao hiệu quả tuyển sinh cho Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | 2021/đang thực hiện | Trường | Chủ nhiệm đề tài |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| 1 | Nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh không chuyên tại trường Đại học Đồng Tháp | 2016 | Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế Trung ương |
| 2 | Nâng cao nhận thức học nhóm của sinh viên Khoa KT&QTKD, trường ĐH Đồng Tháp | 2016 | Giáo dục và Xã hội |
| 3 | Định vị hình ảnh du lịch Đồng Tháp | 2016 | Du lịch Việt Nam |
| 4 | Một số vấn đề nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Giáo Dục (Bộ Giáo Dục và Đào tạo) |
| 5 | Khơi dậy ý tưởng khởi nghiệp trong sinh viên | 2018 | Tạp Chí Kinh tế - Kỹ thuật |
| 6 | Một số khó khăn trong rèn luyện kỹ năng Nghe - hiểu của sinh viên Khoa Kinh tế & QTKD | 2019 | Thiết bị Giáo dục |
| 7 | Mô hình Banlanced scorecard - sự phù hợp trong xu thế tự chủ | 2020 | Thiết bị Giáo dục |

ƯỠ
: (H)
VGT
★

| | | | |
|----|--|------|-------------|
| | tại Trường Đại học Đồng Tháp | | |
| 8 | Nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro thanh khoản tại các ngân hàng thương mại Việt Nam | 2021 | Công Thương |
| 9 | Phát triển tư duy doanh nhân trong đổi mới quản trị đại học tại trường Đại học Đồng Tháp đáp ứng xu thế quốc tế hóa giáo dục | 2021 | Công Thương |
| 10 | Một số giải pháp thu hút và nâng cao chất lượng nguồn lực giảng viên tại Trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Công Thương |
| 11 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất nấm rơm tại huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp | 2022 | Công Thương |

Xác nhận của cơ quan *chữ*



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên
(Ghi rõ chức danh, học vị)

Phạm Ánh Tuyết



IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|-----------------------|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| | | | | |
| | | | | |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|----------------|-------------|-------------|
| | | | |
| | | | |

Xác nhận của cơ quan

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

ThS. Nguyễn Thị Như Hằng



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------------|-----------------------------------|------------------------|
| 01/9/2009 | Trường Đại học Công Nghiệp TP HCM | Giảng viên thỉnh giảng |
| 01/9/2010 đến nay | Trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Giải pháp tạo động lực học Tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên Khoa Kinh Tế, Trường Đại học Đồng Tháp. | 2021-2022 | Cấp trường | Chủ nhiệm đề tài |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|--|
| 1 | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến động lực giảng dạy của giảng viên trường Đại học Đồng Tháp | 2017 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục |
| 2 | Phát triển thương hiệu trường Đại học Đồng Tháp | 2017 | Tạp chí Giáo dục và Xã hội |
| 3 | Tự chủ Đại học tại các cơ sở giáo dục Đại học | 2019 | Tạp chí Khoa học Trường Đại học Tiền Giang |
| 4 | Thúc đẩy phát triển Công nghệ tài chính (Fintech) đối với hệ thống Ngân hàng Việt Nam hiện nay. | 2020 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 5 | Giải pháp nâng cao giá trị sen Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Kinh tế và Dự báo |
| 6 | Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên khoa Kinh Tế, Trường Đại học Đồng Tháp. | 2022 | Tạp chí Khoa học & Công nghệ Đại học Thái Nguyên |

Xác nhận của cơ quan

KT. HIỆU TRƯỞNG

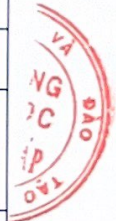
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

Người khai ký tên

ThS. Trần Ngọc Gái



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm nhiệm |
|--------------------------|--------------------------------|--|
| Tháng 1 năm 2010 đến nay | Đại học Đồng Tháp-Khoa Kinh tế | <p>-Tham gia giảng dạy đại học, phụ trách các môn (gồm Quản trị Marketing, quản trị chuỗi ứng, logistics, kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh (tiếng Anh), Quản trị đổi mới, sáng tạo....)</p> <p>-Tiến hành nghiên cứu, xuất bản các bài báo trong các tạp chí chuyên ngành, tham gia các dự án nghiên cứu lĩnh vực kinh tế, marketing...</p> <p>-Tham gia vào quá trình kiểm tra trình độ người học, bao gồm việc đề xuất các câu hỏi / bài kiểm tra, kỳ thi kết thúc học phần và tham gia vào hội đồng kiểm duyệt đề cương học phần, khung chương trình đào tạo.</p> <p>-Làm cố vấn học tập cho sinh viên, cung cấp, hướng dẫn và hỗ trợ giáo dục cho sinh viên bằng cách lập lịch biểu, giới thiệu khóa học và xác định các giải pháp giáo dục phù hợp cho các nhóm sinh viên khác nhau,</p> |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định)

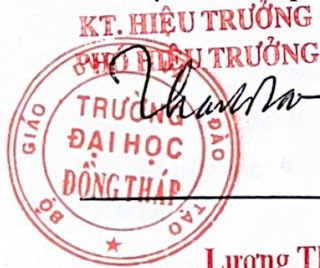
| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/ Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|-----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Sử dụng công nghệ cho hoạt động tự học kỹ năng Nghe của sinh viên năm ba chuyên ngành tiếng Anh, Trường Đại học Đồng Tháp | 2020 | Cấp trường | Thành viên |
| 2 | Áp dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào giảng dạy giao tiếp trong kinh doanh theo lớp học đảo ngược tại trường Đại học Đồng Tháp | 2022 | Cấp trường | Chủ nhiệm |



2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định)

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|--|
| 1 | The effect of brand equity components on purchase intention: A comparable study of Santen Viet Nam's Oflovid in An Giang Province. | 2017 | The .UHD-CTU Annual Economics And Business Conference 2017 |

Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người kê khai

Thi Bích Châu



Đồng Tháp, ngày 11 tháng 5 năm 2023

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: NGUYỄN THỊ BÍCH THUẬN Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 18/08/1985 Nơi sinh: Đồng Tháp

Quê quán: Dân tộc:

Học vị cao nhất: Thạc sĩ Năm, nước nhận học vị: 2014

Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Giảng viên – Đảng viên

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Khoa Kinh tế – Trường Đại học Đồng Tháp.

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Ấp An phú – Xã Mỹ An Hưng B, Huyện Lấp Vò – Tỉnh Đồng Tháp,

Điện thoại liên hệ: CQ: NR: DD: 0975303669

Fax: Email: ntbthuan@dthu.edu.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Hệ đào tạo: Chính Quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Đồng Tháp, Đại học Kinh tế TPHCM

Nước đào tạo: Việt Nam

Bằng đại học 1: Cử nhân Toán học Năm tốt nghiệp: 2007

Bằng đại học 2: Cử nhân Tài chính Doanh nghiệp Năm tốt nghiệp: 2010

2. Sau đại học

- Bằng thạc sĩ chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng Năm cấp bằng: 2015

Nơi đào tạo: Trường Đại học Kinh tế TPHCM

- Tên Luận văn: Tác động của sở hữu nhà nước và sở hữu nước ngoài lên chính sách cổ tức tiền mặt của các công ty cổ phần niêm yết tại Việt Nam

3. Ngoại ngữ: 1. Tiếng Anh (B1) Mức độ sử dụng: Cơ bản
2. Mức độ sử dụng:

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|---------------------------|------------------------------|---------------------|
| Từ tháng 08/2007 – 9/2009 | Khoa Toán học – ĐH Đồng Tháp | Giảng viên |
| Từ tháng 08/2009 đến nay | Khoa Kinh tế – ĐH Đồng Tháp | Giảng viên |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Ảnh xạ thương | 2006 | Trường | Chủ nhiệm đề tài |
| 2 | Biện pháp nâng cao chất lượng học tập cho sinh viên khoa Kinh tế & QTKD – Trường Đại học Đồng Tháp | 2017 | Trường | Chủ nhiệm đề tài |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|---------------------------------------|
| 1 | Khai thác một số dạng toán số học có quy luật trong giải toán máy tính cầm tay | 2015 | Thiết bị giáo dục Hiệp hội TBGD VN |
| 2 | Vai trò của tư vấn sinh viên ở Trường Đại học Đồng Tháp | 2016 | Thiết bị giáo dục Hiệp hội TBGD VN |
| 3 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập lãi cận biên của các ngân hàng thương mại tại Việt Nam | 2016 | Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp |
| 4 | Những nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp niêm yết ngành thủy sản Việt Nam | 2016 | Kinh tế và Dự báo Bộ KH&ĐT |
| 5 | Sự hài lòng của sinh viên đối với hoạt động tư vấn sinh viên tại trường Đại học Đồng Tháp | 2017 | Kinh tế và Dự báo Bộ KH&ĐT |
| 6 | Mô hình chi trả cổ tức của Linter: Bằng chứng thực nghiệm ở Việt Nam | 2018 | Công Thương |
| 7 | Vai trò của cố vấn học tập trong việc nâng cao chất lượng học tập của sinh viên | 2018 | Giáo dục |



| | | | |
|----|--|------|-------------|
| | tại Trường Đại học Đồng Tháp | | |
| 8 | Cấu trúc sở hữu và giá trị doanh nghiệp: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam | 2020 | Công Thương |
| 9 | Nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro thanh khoản tại các ngân hàng thương mại Việt Nam | 2021 | Công Thương |
| 10 | Phát triển tư duy doanh nhân trong đổi mới quản trị đại học tại Trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Công Thương |
| 11 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất nầm rơm tại Huyện Lai Vung, Tỉnh Đồng Tháp | 2022 | Công Thương |
| 12 | Một số giải pháp thu hút và nâng cao chất lượng nguồn lực Giảng viên tại Trường Đại học Đồng Tháp. | 2022 | Công Thương |

Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên
(Ghi rõ chức danh, học vị)

ThS. Nguyễn Thị Bích Thuận



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------|
| Từ 01/10/2010 đến tháng 05/2023 | Khoa Kinh tế, Trường ĐH Đồng Tháp | Giảng viên |
| | | |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Phân tích các yếu tố tác động đến cảm nhận của sinh viên về tài sản thương hiệu Trường Đại học Đồng Tháp | 2020-2021 | Trường | Thành viên |
| | | | | |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|------------------------------------|
| 1 | Cấu trúc sở hữu và giá trị doanh nghiệp - Bảng chứng thực nghiệm tại Việt Nam | 2020 | Tạp chí Công Thương |
| 2 | Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Thiết bị Giáo dục |
| 3 | The factors affecting the brand equity of Dong Thap University - Research based on students | 2021 | Tạp chí khoa học Đại học Đồng Tháp |

Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên

ThS. Trần Ngọc Mỹ

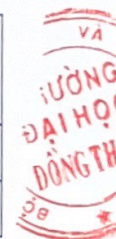
III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|-------------|--|--|
| 2009 - 2010 | Bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An | Nhân viên kế toán |
| 2010 - Nay | Khoa Kinh tế, trường Đại học Đồng Tháp | Giảng viên phụ trách giảng dạy các môn: Toán kinh tế, Nguyên lý thống kê, kinh tế lượng, Quản trị tài chính, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính công |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|-----------------------|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | | | | |
| | | | | |



2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|--|
| | Thu hút đầu tư nước ngoài vào khu vực Đồng bằng sông Cửu Long: Thực trạng và giải pháp | 2016 | Tạp chí Quản lý ng quỹ Quốc gia (ISSN 1859 – 4999), Số 167 |
| | Tác động của hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đến ngành nông nghiệp Việt Nam | 2016 | Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (ISSN 0868 – 3808), Số 469 (5/2016) |
| | <i>Phân tích thực trạng từ đó đưa ra các giải pháp thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào khu vực ĐBSCL</i> | 2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (ISSN 0868 – 3808), Số (5/2019) |
| | <i>Một số giải pháp để du lịch Việt Nam bứt phá</i> | 2020 | Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (ISSN 0868 – 3808), Số (5/2019) |
| | Các nhân tố tác động đến việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào một vùng | 2021 | Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (ISSN 0868 – 3808), Số |

| | | | |
|--|--|------|--|
| | Kinh tế | | (5/2021) |
| | Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến ý định lựa chọn Đồng Tháp là nơi làm việc sau khi tốt nghiệp của sinh viên khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương (ISSN 0868 – 3808), Số (5/2021) |

Xác nhận của cơ quan

KT. HIỆU TRƯỞNG
PH. HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

ThS. Nguyễn Anh Tú



III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|--------------------|---------------------------------------|---------------------|
| 01/09/2010 đến nay | Khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Tháp | Giảng dạy |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Xây dựng CLB Best Seller cho sinh viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp | 2016/2018 | Trường | Chủ nhiệm |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|---|-------------|---|
| 1 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua sắm trực tuyến đối với sản phẩm thời trang của sinh viên trường Đại học Đồng Tháp | 2023 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |
| 2 | Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng học trực tuyến của sinh viên trường Đại học Đồng Tháp | 2023 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |
| 3 | Tác động của Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đến ngành Nông nghiệp Việt Nam | 2016 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |
| 4 | “Start – up” Khởi nghiệp trong Sinh viên Đại học Đồng Tháp: Bước khởi động nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội thời kỳ hội nhập | 2017 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |
| 5 | Phân tích mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng dịch vụ của trung tâm thông tin - thư viện Lê Vũ Hùng, Trường Đại học Đồng Tháp | 2021 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |
| 6 | Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến | 2017 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |

SỞ
IHC
NGT
★

| | | | |
|---|--|------|---|
| | các lĩnh vực trong nền kinh tế | | |
| 7 | Cách tính thuế thu nhập cá nhân, quyết toán thuế thu nhập cá nhân và đóng bảo hiểm xã hội cho người có thu nhập từ hai nơi trở lên | 2020 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |
| 8 | Các nhân tố tác động đến việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào một vùng Kinh tế | 2021 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |
| 9 | Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của du khách về chất lượng dịch vụ du lịch tại khu du lịch sinh thái Gáo Giồng | 2021 | Tạp Chí Kinh tế Châu Á- Thái Bình Dương, ISSN 0868 – 3808 |

Xác nhận của cơ quan *Chị*



Lương Thanh Tân

Người khai kí tên
(Ghi rõ chức danh, học vị)

Chị
Ths. Hoàng Thị Tô Như



| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|---|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| | Thực trạng việc làm của sinh viên trường ĐH Đồng Tháp | 2017-2018 | Đề tài cấp cơ sở | Thành viên |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|--|-------------|--|
| 1 | Tầm quan trọng của kế toán quản trị đối với các doanh nghiệp Việt Nam hiện nay | 4/2016 | Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương |
| 2 | Cơ hội và thách thức đối với ngành Kế toán, Kiểm toán khi tham gia TPP, AEC | 11/2016 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |
| 3 | Thực trạng đi làm thêm của sinh viên trường Đại học Đồng Tháp | 2018 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |
| 4 | Một số giải pháp để du lịch Việt Nam bứt phá | 8/2019 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |
| 5 | Cơ hội và thách thức khi Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do | 10/2020 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |
| 6 | Ngành kế toán trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 | 10/2021 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |
| 7 | Ngành nông nghiệp Việt Nam trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0 | 01/2023 | Tạp chí Kinh tế và dự báo |

Xác nhận của cơ quan



Lương Thanh Tân

Người khai ký tên


ThS. Lê Thị Kim Triệu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2023

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: NGÔ HOÀNG THỨ Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 29/07/1985 Nơi sinh: Đồng Tháp
Quê quán: Lai Vung- Đồng Tháp Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Thạc sỹ Năm, nước nhận học vị: 2012, Việt Nam
Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:
Đơn vị công tác : Văn phòng uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp
Địa chỉ liên lạc: 284, tổ 48, khóm 5, F6, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp
Điện thoại liên hệ (Di động): 0939.929.086; Email:nhthu297@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Chính quy
Nơi đào tạo: Đại học Sư phạm kỹ thuật TP.HCM
Ngành học: Kỹ sư Xây dựng dân dụng và Công nghiệp
Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2008

2. Sau đại học

- Thạc sỹ Quản lý xây dựng Năm cấp bằng: 2012
- Nơi đào tạo: Đại học Sheffield Hallam – Anh Quốc
- Luận văn: Information Technology Systems in a Medium Sized Construction Company in Vietnam

3. Ngoại ngữ: Anh ngữ , Mức độ sử dụng: IELTS 6.0

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

| Thời gian | Đơn vị công tác | Công việc đảm nhiệm |
|---------------|-------------------------------|------------------------------------|
| 03/2013 – nay | Văn phòng UBND tỉnh Đồng Tháp | Phó trưởng phòng Đầu tư – Xây dựng |

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định):

| TT | Tên đề tài nghiên cứu | Năm bắt đầu/Năm hoàn thành | Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|-----------------------|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| | | | | |

2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định): Tên công trình, năm công bố, nơi công bố.

| TT | Tên công trình | Năm công bố | Tên tạp chí |
|----|----------------|-------------|-------------|
| | | | |

Xác nhận của cơ quan

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Văn Phú

Người khai kí tên

Ngô Hoàng Thứ